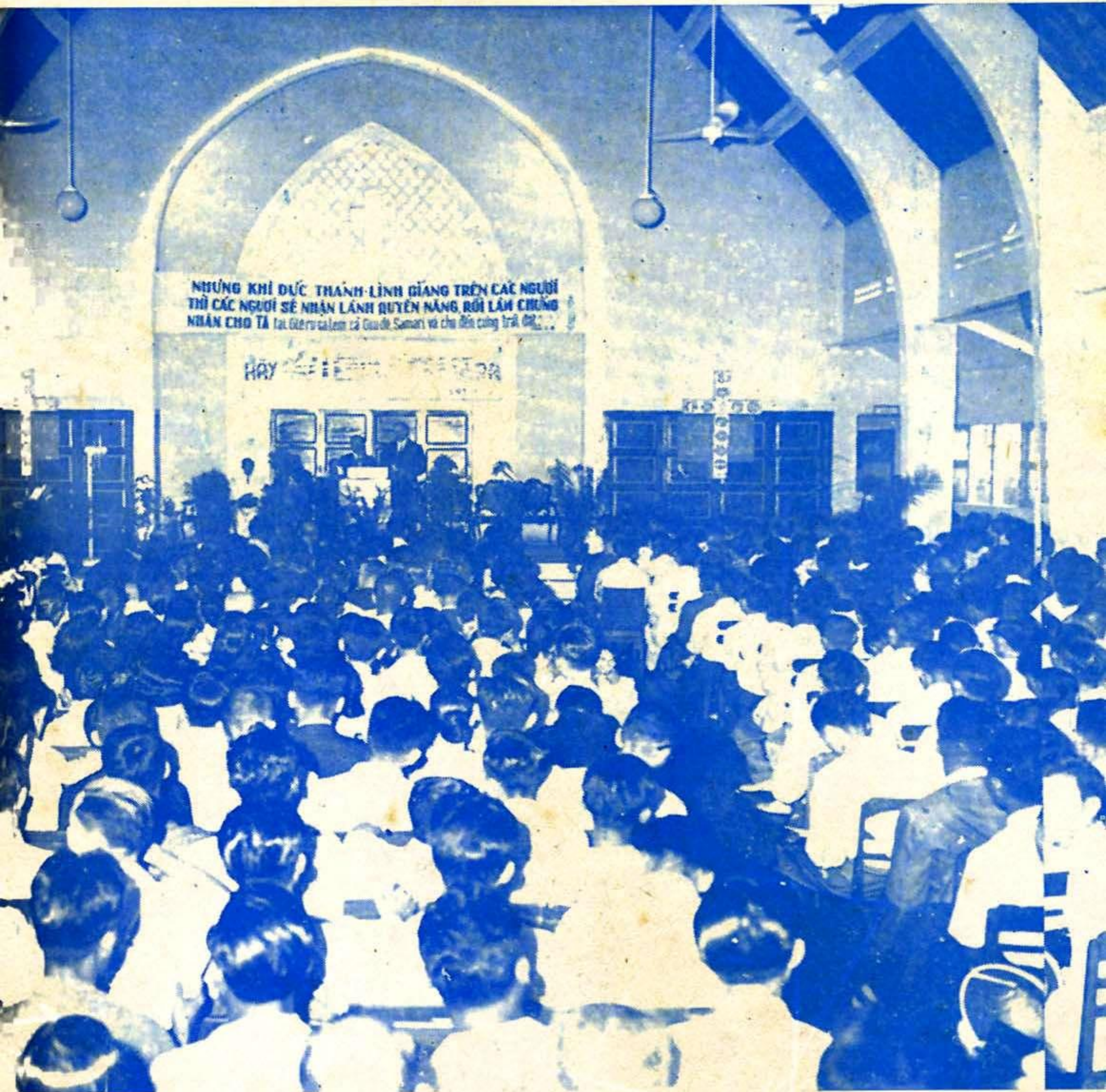


Thánh Kinh Báo

THÁNG SÁU và BẢY NĂM 1963



NHỮNG KHÍ ĐỨC THÁNH-LINH GIẢNG TRÊN CÁC NGƯỜI
THÌ CÁC NGƯỜI SẼ NHẬN LÃNH QUYỀN NÀNG, RỒI LẤN CHỮNG
NHÂN CHO TÁ tại Giêrusalem và Quốc Samar và cho đến cùng trái đất...

HAY

Lễ khai - mạc

HỘI - ĐỒNG TỔNG - LIÊN - HỘI LẦN THỨ XXXI

họp tại nhà thờ Tin-lành số 155, đại-lộ Trần-hưng-Đạo - Saigon

ngày 9/6/1963

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng — CHỢ-LỚN
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

Một năm (12 số) giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng.
 Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gửi cho Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG
 Hộp thư 329 Saigon

Mục	Trang
* Xã-luận : Không mờ-côi đâu — T. K. B.	1
* Lời sống đồn vang : Yếu mà mạnh — Mục-sư Dương-Kỳ	3
* Nếp sống tín-đồ : Cầm bánh và chén — Tùng-Sơn	5
* Nhạc thánh : Bước theo Jêsus — T.N. Bình-Long	7
* Đố Kinh-Thánh	8
* Tin trong nước	9
* Bài cảm-tưởng — Khóa-sinh Đoàn-trung-Tín	16
* Kỷ-niệm khóa « Samuen » — Hồ-Thi	19
* Lá thư truyền-giáo : Phải chăng việc truyền-giáo ngoại-quốc là việc không cần-thiết ? — Ủy-ban cổ-động việc truyền-giáo	20
* Thơ : Thánh-linh giáng-lâm — Thiên-Quang	24
Tiếng vọng rừng khuya — Tùng-Sơn	24
Lễ Ngũ-tuần — Thiên-Quang	25
Ngài đã dựng nên — Nguyễn-ngọc-Diệp	25
Niềm thương bất-diệt — Giang-Hậu	25
* Chứng-thực quyền Chúa : Chúa đã cứu mạng tôi khỏi chết Đốc-phủ Hương	26
* Vườn cây xanh : Cậu bé chăn cừu — Trúc-Bình	28
* Phê-bình — Phục-Hòa dịch theo tờ Anh-Vũ	30
* Tiếng nói của thanh-niên : Hội-thánh đối với Cơ-đốc giáo-dục M.S. Phạm-xuân-Tín	32
* Thánh-kinh đại-cương — M.S. Quoc Foc Wo biên-dịch	34
* Giới-thiệu sơ-lược phong-trào Y.M.C.A. ở Mỹ — Nguyễn-châu-Ân	38
* Phụ-nữ diễn-đàn : Lời làm chứng của bà Pandita Ramabai Dịch-giả bà T.N.L.V.	39
* Tòa giảng Tin-lành : Ai đã chết trên Thập-tự-giá — Thiên-Dân	41

« Ta không để các người mồ-côi đâu »

(Giăng 14 : 18)

NIẾU ta để ý nhìn vào cuộc sống của những con-cái mồ-côi, tất-nhiên ta sẽ thấy biết bao tình-cảnh đáng thương-tâm thảm-mục. Chúng thiếu-thốn mọi bề : thiếu tình-thương của cha mẹ, thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu lời dạy-dỗ, thiếu trông-nom săn-sóc, thiếu sự an-ủi khuyên-lơn v.v..., và tương-lai cũng không có gì bảo-đảm. Như vậy chắc không cha mẹ nào đành bỏ con-cái mình thành đứa mồ-côi, cũng như không con-cái nào chịu thân-phận cô-đơn cô-cứ. Nhưng trên thực-tế, việc phải đến vẫn đến với những gia-đình gặp phải cảnh sự bất tòng tâm.

Tâm-lý đã cho biết như thế, nên chỉ trước khi Chúa Jêsus gần tạm-biệt các con-cái mà chính Ngài đã sanh ra trong dòng huyết báu của Ngài ; thì Ngài đã bày-tỏ tâm-tình cùng đường-lối mình cho họ và quả quyết : « *Ta không để các người mồ-côi đâu* » « Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người Đấng Yên-Ủi Khác, để ở lại với các người đời đời, tức là Linh của

lẽ-thật, mà thế-gian không thể nhận-lãnh được....., vì Ngài vẫn ở với các người, cũng sẽ ở trong các người nữa » (Giăng 14 : 16, 17).

Họ là những người đã nghe tiếng gọi của Chúa, đã vì danh Chúa mà bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con-cái, đất ruộng để theo Ngài, thế-gian đã ghen-ghét và loại bỏ họ ; mà nay Ngài lại cách-biệt họ thì thử hỏi lòng họ há không đầy sự lo-buồn sầu-não sao. Nhưng Chúa Jêsus âu-yếm nói cùng họ rằng : « Ta đi là có ích cho các người, vì nếu ta không đi, thì Đấng Yên-Ủi không đến cùng các người, song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến » (Giăng 16 : 7).

Vậy, sau khi Đức Chúa Jêsus chịu đóng đinh trên thập-tự-giá, chôn trong mồ-mả ba ngày, thì sống lại từ kẻ chết để minh-chứng Ngài là Đấng Christ, là Chúa sống và là Con Đức Chúa Trời. Đoạn ở với môn-đệ trong bốn mươi ngày rồi Ngài thăng-thiên, về ngôi bên hữu ngai Đức Chúa Trời. Còn các môn-đệ trở về Giê-

THÁNH-KINH THẦN-HỌC-VIỆN NHA-TRANG

THÔNG-CÁO

Những thanh-niên nam, nữ muốn xin vào học tại Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang về niên-khoá 63-64 phải kíp gửi thư xin đơn và gửi đơn trở lại cho Viện thời-hạn chót là ngày 31-7-63, căn-cứ theo con dấu bưu-điện để tiện sắp xếp hồ-sơ hầu kíp phúc thư lại cho người cầu-học kíp thì giờ nhập học. Đơn xin học nào gửi đến sau ngày 31-7-63 sẽ không được nhận-xét.

Đơn xin học nhớ gửi đến Mục-sư PHẠM-VĂN-NĂM, Tổng Thư-ký Thánh-kinh Thần-học-viện, Hộp thư 73, NHA-TRANG.

BAN GIÁO-SƯ

ru-sa-lem, lên phòng cao kia cầu-nguyện mà đợi-chờ điều Chúa hứa. Thế thì, việc phải đến đã đến.— « Vào ngày lễ Ngũ-tuần, tất cả môn-đồ nhóm lại một chỗ. Thình-linh có tiếng từ trời đến như gió lốc thổi ào-ào, đầy cả nhà họ ngồi.... Hết thấy đều được đầy-dẫy Thánh-Linh...» (Công. 2: 1, 2, 4).

Giờ đây những người tin theo Chúa Jêsus đang trong tình-trạng mặc-cảm cô-đơn, thì bỗng nhiên thấy phấn-khởi hân-hoan vô-hạng vì nhận-thức Chúa Thánh-Linh tức là Đấng Yên-Ủi đã đến với mình tràn-ngập. Họ biết mình không phải mồ-côi lo sợ nữa đâu, ai nấy đều được mặc lấy quyền-năng của Thánh-Linh, dạn-dĩ sốt-sắng đứng lên làm chứng về danh Jêsus-Christ cách mạnh-mẽ hào - hứng. Cuộc sống họ không còn ở trong sự bỡ-ngỡ lo-âu, đường-lối họ luôn luôn có Thánh-Linh dắt-dẫn theo đường chánh, tránh đường tà. Có Ngài luôn an-ủi họ trong những hoàn-cảnh khó-khăn bất-bớ, khích-lệ họ trong mọi lúc thoái-chí ngã lòng. Đức Thánh-Linh còn là Đấng hằng ngày dạy-dỗ soi-sáng tâm-hồn họ và hướng-dẫn vào mọi lẽ-thật của Kinh-thánh; đào-luyện họ nên danh-phận thánh-đồ, hầu xứng đáng làm con-cái Đức Chúa Trời vinh-hiễn.

Ấy vậy, chúng ta là những Cơ-đốc-nhân không phải là kẻ bị giam-hãm trong khuôn-khò của giáo-lý cô-độc hăm-hiu bi-cảnh đâu, bèn là kẻ ở trong đạo sự sống bắt nguồn từ ân-diễn Đức Chúa Trời. Từ nơi đó mà chúng ta đã được ban cho Đấng Yên-Ủi mà thế-gian không nhận-lãnh được. Ngài ở với ta mãi mãi, đã chiếm-ngự trong lòng ta, và chính thân-thể ta là đền-thờ của Ngài. Bởi đó mà cuộc sinh-hoạt của đời sống ta rất linh-

động: Vui-vẻ, bình-an, yêu-thương, sốt-sắng, tương-giao, và đắc-thắng trong mọi hoàn-cảnh.

Phước-hạnh thay! Kỳ-diệu thay là sự thương-yêu của Đức Chúa Trời, và ân-diễn trong Chúa Jêsus-Christ đã dự-liệu ban cho ta Đức Thánh-Linh để ở với ta và làm nguyên-lý sự sống cho ta. Vậy nên, hễ ta ở trong Đấng Christ thì « TA KHÔNG MỒ-CÔI ĐÂU. »

Vậy hãy nghe lời Thánh Phao-lô khuyên dạy: « Nếu chúng ta nhờ Thánh-Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh-Linh (Gal. 5: 25). Và « Chớ làm buồn cho Đức Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn-chứng đến ngày cứu-chuộc » (Êph. 4: 30). T. K. B.

SUY GẪM

LỜI CUỐI-CÙNG

M ẤY năm trước, tại Đức-quốc, có một thanh-niên phải nằm trên bàn giải-phẫu của một bệnh-viện. Nhà giải-phẫu đứng gần đó với một số sinh-viên bao quanh. Nghiêng mình trên bệnh-nhân, nhà giải-phẫu đầy kinh-nghiệm nói: « Bạn ơi, nếu bạn muốn nói chi thì bây giờ bạn có dịp-tiện, nhưng tôi cảnh-cáo bạn rằng những lời của bạn sẽ là lời cuối-cùng (Thanh-niên này đau ung-thư trong lưỡi). Hãy suy-nghĩ kỹ điều bạn muốn nói. » Chúng ta có thể tưởng-tượng một lời cảnh-cáo như vậy và trong một thời-gian như vậy sẽ phải làm sao. Vì có đó chàng thanh-niên suy-nghĩ lung lăm. Lời nào mà chàng phải nói trong một trường-hợp như thế. Cuối-cùng khi đôi môi mấp-máy để phát ra tiếng, mắt đăm lẹ, chàng nói: « TẠ ƠN ĐỨC CHÚA TRỜI, TẠ ƠN CHÚA JÊSUS-CHRIST. »

Evangelical Visitor

YẾU MÀ MẠNH

†

* Ân-diễn ta đủ cho người rồi vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu-đuối.
Chúa JÊSUS

* Tôi vì Đấng Christ mà đành chịu trong sự yếu-đuối, nhục-nha túng-ngột, bất-bớ, khốn-khó, vì khi tôi yếu-đuối ấy là lúc, tôi mạnh-mẽ.
Thánh PHA O-LÔ

Nhiều những chân-lý của Kinh-thánh lại mặc tính-cách nghịch-lý. Tính-cách nghịch-lý đã nổi bật trong hai câu Kinh-thánh nêu trên. Ta thử rút ra vài trường-hợp Kinh-thánh đã đề-cập tới trên bình-diện cá-nhân, gia-đình và Hội-thánh khả-dĩ chứng-minh cho tính-cách nghịch-lý của xác-định do chính Chúa và của thực-nghiệm thuộc-linh do thánh Phao-lô.

★ ★ ★

Đọc I Vua 18: — ta ai cũng biết rằng Ê-li, tiên-tri của Đức Chúa Trời sống trong thời-kỳ của A-háp, một vị vua hung-bạo đang cai-trị trên quốc-gia Y-sơ-ra-ên. Các tiên-tri của Đức Chúa Trời đã bị giết cả chỉ còn lại Ê-li. Tuy-nhiên Ê-li vẫn vững-vàng vâng mạng-lệnh Đức Chúa Trời cảnh-cáo tội-lỗi A-háp. Ngoài ra, ông còn thách-đố 450 tiên-tri Ba-anh mà hậu-thuần của họ là hoàng-hậu Giê-sa-bên, về vấn-đề nên phục-sự ai: Ba-anh hay Đức Chúa Trời? Cuộc thử-nghiệm bắt đầu. Lửa thiêu-hóa của-lẽ do các tiên-tri Ba-anh dâng hay do tiên-tri Ê-li dâng là dấu-hiệu về sự hiện-hữu của Chân-Thần. Mỗi người đang chờ-đợi một sự phân-định rõ-rệt: Thắng và bại. Thắng thì được sống mà bại thì phải chết. Ê-li đã thắng. Các tiên-tri Ba-anh bị giết. Ê-li yếu mà mạnh. Ê-li yếu chỉ vì một mình mà phải đương-đầu với vua A-háp, với

hoàng-hậu Giê-sa-bên và với toàn-thể tiên-tri Ba-anh, nhưng ông mạnh vì đã toàn-thắng nhờ sự hiện-diện của Đức Chúa Trời do biết vâng lời Chúa (I Vua 18: 36).

Trong Tân-ước ta được biết Phi-e-rơ vốn là tay chài lưới nhưng ông đã trở thành Sứ-đồ đặc-lực của Chúa Jê-sus. Đã có lần Chúa Jê-sus phải khen ông là có phước vì chẳng phải do thịt và huyết mà ông nhận biết Chúa Jê-sus là Đấng Christ Con Đức Chúa Trời hằng sống bèn là do Đức Chúa Trời (Ma. 16: 15-17). Sau ngày Đức Thánh-Linh giáng-lâm trên Hội-thánh đầu-tiên (Công. 2:). Phi-e-rơ đã chữa lành người què từ lúc mới sanh (Công. 3:), đã khử-trừ được sự giả-dối của A-na-nia và Sa-phi-ra (Công. 5:); ngoài ra ông còn được lòng dân-dĩ làm chứng về Chúa Jê-sus cho mọi người. Vì việc này ông đã bị bắt và bị giam nhưng vừa khi người ta đem ông ra tra hỏi thì ông đã mạnh-mẽ trả lời: — « chính các ông hãy suy-xét trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức Chúa Trời chăng? » Kẻ thù-nghịch ông đã phải ngạc-nhiên làm chứng: — « chúng ta thấy sự dân-dĩ của Phi-e-rơ và Giăng, biết rõ rằng ấy là người dốt-nát không học » (Công. 4: 13). Phi-e-rơ quả yếu mà mạnh. Ông yếu về trí-thức thông-

thường nhưng ông mạnh về trí-thức thuộc-linh. Ông yếu về nhân-số (chỉ ông và Giăng) và về địa-vị trong xã-hội (làm nghề chài lưới) nhưng ông mạnh vì là sứ-giả Đức Chúa Trời và vì Đức Thánh-Linh đầy-dẫy trên ông.

★ ★ ★

Kinh-thánh cũng cho ta biết có nhiều gia-đình yếu mà mạnh. Trước hết là gia-đình của Giô-sép và Ma-ri. Gia-đình Giô-sép rất nghèo-nàn, lại nghề thợ mộc của ông càng làm cho những người lân-cận coi thường gia-đình ông. Sự nghèo-nàn và cảnh sống đơn-giản của gia-đình Giô-sép khác nào những áng mây che lấp mặt trời. Mặt trời bị che-lấp tại chân trời này nhưng không thể không tỏa ánh sáng ở chân trời kia. Thật vậy, gia-đình của Giô-sép không được kẻ lân-cận chú-ý tới thì lại được các bác-sĩ, các nhà thiên-văn từ phương trời xa tìm-kiếm. Gia-đình của Giô-sép quả yếu mà mạnh. Yếu về vật-chất, nhưng mạnh về đức-độ: kiên-nhẫn, hi-sinh và vì Đức Chúa Jê-sus đã giáng-sanh tại nơi đây.

Sách Công-vụ các Sứ-đồ 11 : lại cho ta thấy một gia-đình khác là gia-đình Cọt-nây. Những gia-nhân của Cọt-nây đều là người ngoại-bang. Đối với người Giu-đa thời bấy giờ người ngoại-bang thường bị khinh-rẻ (xem Ma. 15 : 21-28) nhưng gia-đình Cọt-nây đã không làm cho người Giu-đa khinh-rẻ mà còn phải ngợi-khen Chúa. Bằng chứng là Sứ-đồ Phi-e-rơ đã phá đổ hàng rào ngăn-cách giữa người Giu-đa và ngoại-bang mà đến cầu-nguyện cho gia-đình ông để nhận-lãnh phước Chúa. Tại gia-đình Cọt-nây, Phi-e-rơ đã tuyên-bổ rằng : « Quả thật, ta biết Đức Chúa Trời chẳng hề vị nể ai nhưng trong các dân hễ ai kính-sợ Ngài và làm sự công-bình thì nấy được đẹp lòng Chúa... Khi

Phi-e-rơ đương nói thì Đức Thánh-Linh giáng trên mọi người nghe đạo » (Công. 10 : 34, 44). Gia-đình Cọt-nây yếu mà mạnh vì « Người vẫn là đạo-đức, cùng cả nhà mình đều kính-sợ Đức Chúa Trời, người hay bố-thí cho dân, và cầu-nguyện với Đức Chúa Trời luôn không thôi » (Công. 10 : 2).

★ ★ ★

Ta đã biết cá-nhân và gia-đình tín-đồ có thể yếu mà mạnh. Hội-thánh Đức Chúa Trời cũng vậy. Để biết rõ điều này ta nên suy-nghĩ đến hai Hội-thánh có nói đến trong Kinh-thánh là Hội-thánh ở Giê-ru-sa-lem và Tê-sa-lô-ni-ca.

Hội-thánh Giê-ru-su-lem (Công. 1 : 12, 15) sau khi Chúa Jê-sus thăng-thiên chỉ vồn-vẹn có 120 tín-đồ nam, nữ. Thế mà đến ngày lễ Ngũ-tuần khi Đức Thánh-Linh giáng-lâm và sau lời giảng của Phi-e-rơ có 3000 người gia-nhập Hội-thánh (Công. 2 : 41). Từ số tín-đồ hơn 100 này đã lên đến hơn 3000 người. Họ đồng-tâm nhất-trí, mọi người đều lấy vật mình có làm của chung cho nhau y như đã chép : « Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung. Bán hết gia-tài điền-sản mình mà phân-phát cho nhau tùy sự cần dùng của từng người » (Công. 2 : 44, 45). Hết thấy đều theo một khẩu-hiệu : yêu-thương, hiệp một. Họ đồng một mục-đích : mở-mang bờ-cõi nước Chúa. Tất cả đều theo sự chỉ-huy của một vị Lãnh-đạo tối-cao là Đức Thánh-Linh.

(Xin xem tiếp trang 45)

Thay đổi địa-chỉ

Từ nay quý vị có gởi thư cho tôi xin theo địa-chỉ sau đây :

Mục-sư DU'ONG - KỲ

Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam

386, đường Phan-thanh-Giản — SAIGON

CÀM BÁNH VÀ CHÉN

Bài của Tùng-Sơn

MỘT vinh-dự của tín-đồ Đấng Christ là được phép thực-hành các thánh-lễ thờ-phượng mà Đức Chúa Trời đã phán dạy trong Kinh-thánh. Mỗi Thánh-lễ đều có một tánh-chất quan-trọng khác-biệt. Qua những thánh-lễ ấy, chúng ta đã từng nhận biết bao ơn-phước diệu-kỳ của Chúa và vì vậy, lễ tiệc-thánh là một mà tôi muốn đề-cập đến dưới một vài khía cạnh trong phạm-vi bài này.

Có thể nói được rằng mỗi Chúa-nhật đầu tháng là mỗi Chúa-nhật quan-trọng cho chúng ta. Quan-trọng ở chỗ không phải chúng ta chỉ được nghe khai-trình sô-sách và những sự hoạt-động của các tiểu-ban trong Hội-thánh; được biết về những công-tác sẽ tiến-hành hay những lời làm chứng về ơn Chúa đã ban cho mỗi người. Phần quan-hệ hơn hết là được dự lễ tiệc-thánh để kỷ-niệm sự thương-khó và sự chết của Cứu-Chúa Jêsus-Christ yêu-dấu của chúng ta trên thập-tự-giá.

Đối với chúng ta, ai cũng biết rằng lễ tiệc-thánh phải được diễn ra trong bầu không-khí hoàn-toàn tôn-kính và trang-nghiêm; người dự tiệc-thánh phải giữ yên-lặng tuyệt-đối. Bởi vì chính giờ phút thiêng-liêng cao-cả ấy linh-hồn chúng ta hướng trọn về Chúa, suy-gẫm sự đau-khổ của Ngài và chúng ta tự xét lấy mình (I Cô. 11: 28).

Như vậy tinh-thần tôn-kính và tự xét lấy mình có thể nói là điểm chính-yếu đối với mọi người dự tiệc-thánh. Lúc cầm bánh và chén mà không tự xét lấy mình và chỉ cầm bánh và chén đưa vào miệng một cách không suy-nghĩ, làm theo thói quen với các cử-động máy-móc thì sự dự tiệc-thánh ấy sẽ mất hết ý-nghĩa. Tuy-nhiên cũng có thể có bạn đặt ra câu hỏi: «Tự xét lấy mình như thế nào.» Lấy tiêu-chuẩn nào để tự xét lấy mình? — Mỗi lần dự tiệc-thánh, chúng ta đều được nghe lời Chúa phán dạy: «Ấy vậy, hễ lần nào anh em ăn bánh này và uống chén này thì rao-giảng sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.» Như vậy trong tháng qua, có lần nào chúng ta rao-truyền sự chết của Ngài chưa? Đó là một tiêu-chuẩn rất quan-hệ để chúng ta tự xét lấy mình.

Cũng có lời Chúa phán: «Ấy vậy nếu người dâng lễ-vật nơi bàn-thờ mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình thì hãy để lễ-vật trước bàn-thờ trở về hòa lại với anh em mình trước đã rồi hãy dâng lễ-vật của người.» Khi dự tiệc-thánh, mỗi người chúng ta đang đứng trước sự hiện-diện của Chúa với tấm lòng thành-kính dâng lời cầu-nguyện làm của-lễ cho Ngài. Vậy chúng ta đã hòa với mọi người chưa hay còn đề cả sự cay-đắng, ghen-ghét trong lòng mà cầm bánh uống chén.

Trên đây chỉ là một vài tiêu-chuẩn được nêu ra để làm ví-dụ. Mỗi chúng ta, tùy ơn Chúa ban cho mình, có thể nhờ lời Chúa soi-dẫn để tự xét lấy mình ngõ hầu ăn bánh và uống chén một cách xứng-đáng cho khỏi mắc tội với thân và huyết của Chúa.

Song song với tinh-thần tôn-kính và tự xét lấy mình, thái-độ cầm bánh và chén của chúng ta cũng không kém phần quan-hệ. Sau khi chúng ta đã nhận bánh và chén được chuyển đi từ nơi tay của tôi-tớ Chúa, thái-độ tốt-đẹp và việc làm hiệp lễ hơn hết là phải giữ nơi tay mình rồi cứ cúi đầu thầm nguyện với Chúa bằng một lòng cung-kính để nghe Chúa phán dạy riêng với mình. Khi hội-chúng đã nhận đầy-đủ rồi thì chúng ta đồng dự cách rập-ràng.

Chúng ta phải thành-thật nhìn-nhận rằng có một số con-cái Chúa đã vô-tình coi thường lễ tiệc-thánh, hay chưa thật thận-trọng đối với việc cầm bánh và chén. Phải chăng họ đang có một ý-nghĩ «thường quá hóa quen» nên đã làm giảm bớt sự tôn-kính đáng phải có trong lúc dự tiệc-thánh này. Vì vậy, có người khi cầm bánh hay chén rồi vẫn còn tiếp-tục nói chuyện với vài người bên cạnh hay đưa mắt lơ-đăng nhìn đi nơi khác làm cho ta có cảm-tưởng rằng miếng bánh hay chén trên tay người ấy đang bị lạnh-lùng, cô-độc hay đã bị mất đi một phần lớn ý-nghĩa cao-trọng đang chứa-đựng trong ấy.

Kính tặng những
đầy-tớ Chúa đã hy-sinh
cho công-cuộc truyền-giáo

**«Nước mắt ta đổ nhiều
thì hạt giống sẽ lên nhiều.»**

(Cảm viết: Huỳnh-thiên-Ân)
H.T.T.L.A.X.

Một số người khác, sau khi nhận bánh và chén rồi lại để tạm bánh hay chén ấy trên một cuốn Thánh-ca hay Kinh-thánh để rồi tiếp-tục ghi-chép hay làm một việc gì khác.

Một điều nữa tưởng cũng cần nên nhắc đến là có một số trẻ em ngồi bên cạnh những bà mẹ, khi thấy bánh và chén cũng xin được ăn uống. Tất-nhiên khi không được dự phần thì chúng có thể la khóc ồn-ào trong những giờ phút trang-nghiêm ấy. Tất cả những thực-sự kể trên đều đã xảy ra và hiện còn đang xảy ra tại vài nơi vậy. Thế thì, chúng ta hãy hết lòng cậy ơn Chúa cùng nhau điều-chỉnh thái-độ cầm bánh và chén của mình cũng như triệt-đề tôn-trọng giờ dự lễ tiệc-thánh, hầu cho giờ thờ-phượng thiêng-liêng ấy thật được nhiều ơn của Chúa.

Lắm khi chỉ những việc rất nhỏ ấy, ta xem là tầm thường, nhưng chính nó đã làm giảm bớt tinh-thần tôn-nghiêm của lễ tiệc-thánh một cách rất đáng tiếc vậy.

Nói tóm lại, thái-độ cầm bánh và chén trong giờ dự lễ tiệc-thánh sẽ chứng-minh tinh-thần tôn-kính hay không của mỗi chúng ta đối với Chúa. Nói một cách khác, tấm lòng tôn-kính Chúa của chúng ta được thể-hiện phần nào qua giờ chúng ta dự lễ tiệc-thánh. Mong rằng chúng ta đã bày-tỏ ơn Chúa trong đời sống mình qua những lời nói dịu-dàng, chân-thật và gây-dựng thì tại đây chúng ta cũng cần phải bày-tỏ ơn Chúa qua việc làm, dù là những việc làm rất nhỏ như thái-độ cầm bánh và chén, hầu cho Hội-thánh của Chúa được thánh-khiết trọn-vẹn và danh Chúa càng thêm vinh-hiền.

Tùng-Sơn

Bước theo Jesus

Từ nhạc TN BÌNH-LONG 1962

Đoàn thập - tự - quân ta cứ tiến lên, nhìn xem Je - sus,
Thập - tự - quân ơi hăng - hái tiến lên ngày nay giao - chiến,
Đền linh ta nay mau chiếu sáng lên hăng sol nơi tối.

Cây đức - tin ta xông - pha trận - tuyến đánh tan quân thù.
Nguyên - Soái trước tiên, ta không trì - hoãn tiến ra trận - tiền.
Biền ác, thiên - không tối - tăm nhờ ta thấy Sao rạng - ngời.

Vùng dậy lên đi giây phút đấu - tranh tận - trung chiến thắng,
Nich - lũng chân - kinh, mang thuẫn đức - tin dập tên lửa ác,
Quyền - lực Sa - tan mai sẽ biến - tiêu, trần - gian thay mới.

Gươm thiêng diệt thù Sa tan cho sáng rõ quân thập - tự.
Thắng nơi trận - tiền ta đem nước thánh đến cõi vô - biên. Đoàn
Hát ca khai - hoàn ta lên thiên - quốc hưởng phúc đời - đời.

ta theo chơn Je - sus, Nhìn xem Chơn-Kinh gương xưa, Tiến không
hề lui Đến khi trận tan hát khúc khai hoàn Kìa Je - sus Christ thấy ta vui cười.

Song



GIẢI-ĐÁP CẦU ĐỐ KINH-THÁNH

Đăng trong Thánh-Kinh-Báo số tục-bản
128 (danh sách bồ-túc)

Đúng trọn 7 câu :

Huỳnh-Đức, K.B.C. 4059, Võ-thị-Hạnh
Huỳnh-lê-Châu, Trần-mỹ-Lệ H. T.
Phong-Dinh.

Đúng 6 câu :

Nguyễn-thị-Lưu, H. T. Mỹ-Đức
Nguyễn-thị-Thiên-Hương H.T. Cao-Lãnh.

GIẢI-ĐÁP CẦU ĐỐ KINH-THÁNH

Đăng trong T.K.B. số tục-bản 129

1. Sam-Sôn (Quan xét 15 : 19)
2. Sa-mu-ên (I Samuen 12 : 18)
3. Nê-hê-mi (Nê-hê-mi 2 : 2-5)
4. Phi-e-rơ (Luca 22 : 55)
5. Phi-e-rơ (Công. 11 : 23)
6. Đa-vít hay Sa-lô-môn (I Sử. 21 : 26 ; II Sử. 7 : 1)
7. Sa-lô-môn (I Các vua 1 : 39-40)
8. Giô-na-than (I Sa-mu-ên 14 : 27)

Đúng trọn 8 câu :

Nguyễn-thị Thanh-Tâm, H.T. Châu-Đốc, Nguyễn-thành-Đương, H. T. Vĩnh-Long, Trần-thị-Thắng H. T. Thoại-Sơn
Trần-mỹ-Lệ, Ty Ngân-khố Cần-thơ
Huỳnh-lê-Châu, H.T. Phong-Dinh Nguyễn-thị-Kỷ, H. T. Mỹ-Đức (Bồng-Sơn)

Đúng 7 câu :

Nguyễn-thị Mỹ-Nữ, H. T. Ban-mê-thuật, Nguyễn-thị Lê-Phương, H. T. Khánh-hòa, Trần-kim-Thoa, H. T. Đức-Long, (Chương-Thiện), Hoàng-anh-Linh, H. T. Mỗ-cày, Nguyễn-thị-Nhi, Ty Công-

chánh (Chương-thiện), Đặng-dồi-Dào, Hộp thơ 73 Nha-trang, Lê-hữu-Còn, H. T. Cần-Đước, Lê-thành-Phước, H. T. Chương-thiện.

Đúng 6 câu :

Đặng-thị Ngọc-Minh, H. T. Phước-Long, Nguyễn-Bốn, H.T. Di-Linh, Trần-hùng-Phương, H. T. An-lạc-Tây.

Đúng 5 câu :

Nguyễn-thị Hồng-Loan, H.T. Phong-Dinh, Nguyễn-thị-Châu, H.T. Hòa-Hung.

Đúng 4 câu :

Nguyễn-thị Thanh-Xuân, H.T. An-Xuyên, Đoàn-văn-Sua, H. T. Đức-Tôn.

★ ★

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

(của thanh-niên Chi-hội Châu-Phú)

1. Đoạn nào trong Cựu-ước có 12 chữ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ?
2. Sách nào chép : « Trong một đêm mà sứ trời giết chết 185 ngàn người tại đó ? »
3. Sách Tiên-tri nào chép : « Đức Giê-hô-va là tốt-lành, làm đồn-lũy trong ngày hoạn-nạn, và biết những kẻ ỉn-náu nơi Ngài ? »
4. Đoạn nào trong Cựu-ước có 14 câu mà có 14 chữ « TRONG » là trong ngoài, trong mình, trong lòng, trong ngày, v.v.
5. Ai chỉ đáp mà lửa từ trời giáng xuống thiêu-đốt một số người, và số người bị thiêu chết là bao nhiêu ?
6. Dân đảo nào có 4 đặc-điểm là : nói dối, thú dữ, ham ăn và làm biếng mà được Thánh Phao-lô nhắc lại ?
7. Đâu chép : « Dân-sự của thành ấy đều yếu-đuối, bị sợ-hãi và hổ-thẹn » chúng giống như cây cỏ trên nóc nhà ... »

● HUẾ

LỄ ĐẶT VIÊN ĐÁ ĐẦU TIÊN

Lễ đặt viên đá đầu-tiên để xây-cất đền-thờ Hội-thánh Tin-lành Huế đã được cử hành cách tôn-nghiêm và vinh-hiến danh Chúa trong ngày 24-3-1963 vừa qua.

Hiện-diện trong buổi lễ có ông chủ-nhiệm M.S. Nguyễn-xuân-Vọng, đại-diện Tổng-liên Hội và Địa-hạt, Ban Thanh-niên Trung-phần, ông bà Giáo-sĩ Davis đại-diện hội Truyền-giáo Phúc-âm Liên-hiệp, ông bà Giáo-sĩ Josephson địa-hạt Quảng-trị, ông bà Giáo-sư Đại-học Watson, quý thầy Truyền-đạo Lê-Đích, Sĩa, thầy Nguyễn-ngọc-Tùng Cổ-Bi và Phở-Ninh, đại-diện chính-quyền địa-phương và một số đồng con-cái Chúa trong Hội-thánh.

Ông Chủ-nhiệm Nguyễn-xuân-Vọng nói qua về ý-nghĩa của lễ ĐẶT VIÊN ĐÁ để mọi người cùng dâng lời ngợi-khen quyền-năng và sự thành-tin của Chúa đã cho Hội-thánh Chúa bước vào giai-đoạn thực-hiện việc xây-cất đền-thờ cho Ngài ở đây nhờ sự ủng-hộ triệt-đề của hội Truyền-giáo và quý con-cái Chúa.

Ông Chủ-nhiệm nhơn danh Chúa đặt viên đá đầu-tiên, ông Mục-sư Nguyễn-văn-Phú mời Giáo-sĩ Robert Davis cầu-nguyện và thơ-ký Hội-thánh đọc điện-văn và thơ chúc mừng của hai vị Hội-trưởng Tổng-liên-Hội và Hội Truyền-giáo Liên-hiệp như quý vị đã thấy trong hình này.

Chúng tôi thành-khẩn xin quý con-cái Chúa khắp nơi cầu-nguyện thiết-tha cho công-cuộc xây-cất lớn-lao này được sớm hoàn-thành mà không bị trở-ngại về tài-chánh.

Chúng tôi xin thành-thực tri-ân.

Thay mặt Ban Trị-sự
Thơ-ký Hội-thánh Huế



Lễ đặt viên đá đầu tiên xây cất Nhà thờ Tin-lành Huế

● HỘI-THÁNH CẦN-THƠ

Tạ ơn Chúa, dầu nhiều ngày bị ma-quỉ khuấy-phá, hiện nay Chi-hội Cần-thơ đang dần dần tiến tới ổn-định đề lớn lên.

Theo chương-trình hoạt-động mời từ đầu năm nay, chúng tôi đã:

1.— *Tò-chức lại việc cầu-nguyện hằng tuần, luân-phiên tại nhà các tín-hữu.*— Trước đây, mỗi tuần vào tối thứ sáu, ông Mục-sư và một vài con-cái của Chúa vẫn thường nhóm-họp cầu-nguyện, luân-phiên tại một gia-đình tín-đồ trong châu-thành. Nhưng nay số tín-đồ trong châu-thành đã được chia thành 9 khu-vực khác nhau. Mỗi tối thứ sáu việc cầu-nguyện được thực-hiện cùng một lúc trong tất cả 9 khu-vực ấy. Trong mỗi khu có một tiểu-ban phụ-trách, sự nhóm-họp cũng được luân-phiên hết nhà tín-đồ này đến nhà tín-đồ kia. Kết-quả hiện rất được khích-lệ: Trước chỉ có từ 2 đến 10 người nhóm-họp cầu-nguyện, nhưng nay số người tham-dự các buổi cầu-nguyện tuần-toàn đã lên từ 50 đến 70 người mỗi tối.

2.— *Truyền-bá Tin-lành cho các phạm-nhân.*— Mỗi tuần chúng tôi đều vào Trung-Tâm Cải-Huấn giảng-dạy đạo

Chúa cho các phạm-nhân. Sự nhóm-hợp được tổ-chức hai tối mỗi tuần, tối thứ ba dành riêng cho việc dạy đạo (không phải giảng) cho người mới tin-Chúa, tối thứ năm giảng chung cho cả tin-đồ lẫn người chưa tin. Tính tới nay đã có 337 phạm-nhân cầu-nguyện tin theo Chúa, trong số đó 56 người đã được báp-têm ngay tại Trung-tâm Cải-Huấn này.

3.— *Mở thêm Hội-thánh.*— Chúng tôi dự-tính sẽ mở hai hội nhánh tại **Phụng-Hiệp** và **Bình-Thủy**, nhưng hoàn-cảnh địa-phương chưa cho phép mở cả hai hội trong một lúc. Vì vậy, chúng tôi đương tập-trung lực-lượng để mở hội nhánh **Bình-Thủy** trước. Đầu tháng 2 năm 1963 vừa qua, chúng tôi đã thuê được một căn nhà làm nhà giảng tạm, đã đóng đủ ghế và tòa giảng, và cũng đã khởi-sự bằng một cuộc bố-đạo với sự giúp sức rất đắc-lực của Ông Nguyễn-kim-Thinh, nhân-viên bán sách của xe Trách-thor Công-hội. Trong cuộc bố-đạo này có hơn 30 người cầu-nguyện tin Chúa.

Hiện nay tại đây mỗi tuần đều có nhóm-hợp, cũng có những buổi nhóm đặc-biệt dành riêng cho thiếu-nhi. Công-việc tiến-hành điều-hòa.

4.— *Cây-dựng tín-đồ.*— Với mục-đích giúp-đỡ các con-cái của Chúa về tri-thức Kinh-thánh, một lớp nghiên-cứu các lễ-đạo đã được tổ-chức. Rất nhiều tín-đồ tham-dự các buổi nghiên-cứu này. Song song với lớp nghiên-cứu Kinh-thánh nói trên, một lớp khác giảng-dạy về phương-pháp cá-nhân truyền-đạo, dành riêng cho Ban Chứng-Đạo cũng được tổ-chức vào tối thứ hai hằng tuần.

Xin anh chị em trong Chúa khắp nơi cầu-nguyện cho chúng tôi. Đa-tạ!

Thay mặt BAN TRỊ-SỰ CHI-HỘI
Thư-ký :
TRẦN-VĂN-QUÂN

● QUẢNG-TÍN

BAN TUẦN-HOÀN HIỆP-NGUYỄN

Nhận thấy công-việc Chúa hiện đang đứng trước một tình-trạng cam-go hơn bao giờ hết. Nên sau lượt thay đổi các Tôi-tớ Chúa trong vùng tân tỉnh Quảng-tín. Toàn-thể anh em Mục-sư Truyền-đạo chúng tôi đồng-ý thiết-lập một nhịp cầu thông-cảm cả phần thuộc-thể lẫn phần thuộc-linh qua các Hội-thánh; vì thế mà ban Hiệp-nguyện vùng Quảng-tín đã được thành-lập.



Ban Tuần-Hoàn Hiệp-Nguyễn tỉnh Quảng-Tín

Thoạt đầu, chúng tôi tưởng không thể thực-hiện được như ý vì tình-hình hiện-tại ngày càng khó-khăn, thêm vào đó địa-thế liên-lạc giữa các Hội-thánh: Tam-kỳ, Cẩm-long, Tiên-phước, Phước-tiên, Bông-miêu, Quế-phương, Dương-yên, Trà-my, Tiên-quả, Tam-thanh, Bình-quế và Chiên-đơn, sự đi lại nhiều nơi quá khi-khu và nguy-hiểm.

Song tạ ơn Đức Chúa Trời vì đường lối Chúa cao hơn đường lối chúng tôi, và ý-tưởng Chúa cũng cao hơn ý-tưởng chúng tôi (Ê-sai 55: 10) nên Chúa lại khiến sông chảy ra trên đỉnh núi trọi, và suối trào lên giữa trũng, Chúa cũng

biển sa-mạc thành ao và suối khô thành nguồn nước (Ê-sai 41 : 18). Sự trả lời của Ngài vượt quá sự hiểu-biết của chúng tôi (Giê. 33 : 3). Vượt qua những làn mưa tên đạn bằng qua các suối đèo heo-hút. Đoàn Mục-sư Truyền-đạo chúng tôi đã kịp thời đến các địa-điểm hiệp-nguyện một cách an-toàn vô-sự đề gặp-gỡ những nét mặt sáng-ngời của những kẻ được chọn qua những dòng nước mắt ràn-rụa vì cảm-động vì mến-yêu.

Sau bốn lần hiệp-nguyện tại Tam-kỳ, Kỳ-phú, Phước-tiên và Dương-yên; chúng tôi đã lưu lại mỗi nơi và mỗi lòng chúng tôi những kỷ-niệm êm-đẹp lạ-lùng do ân-tử của Thánh-Linh: nào phục-hưng lòng chúng tôi qua những giờ thiết-đạo và học-hỏi lời Chúa, nào giục-giã một số con-cái Chúa noi gương cầu-nguyện và biết được tình-hình mỗi Hội-thánh các nơi mà cầu-nguyện nhiều cho, nào khích-lệ chúng tôi trong sự chịu khổ và hi-sinh, nào được học thêm những từng-trải hay-hớ trong chức-vụ nơi người khác mà chính mình còn thiếu-thốn.

Với sự thành-công trên chúng tôi vẫn còn thấy thiếu-thốn vì còn lại hai Hội-thánh trong vùng chưa thể liên-lạc được như Phước-sơn và Phước-châu, một nhà thờ bị mối ăn hư-sập không đủ khả-năng xây-cất như Kỳ-phú, nhiều Hội-thánh không thể kham nổi nên tự-trị vì con-cái Chúa phải sống vất-vả nay đây mai đó, bỏ hết gia-tài điền-sản. Cửa giảng Tin-lành không thể mở rộng hơn vì 2/3 vùng là nơi hẻo-lánh trở-ngại.

Vì những lẽ trên kính mong quý cụ ông bà khắp nơi lấy lòng yêu-thương đồng lo tưởng đến một chi trong thân-thể của Đấng Christ mà cầu-thay nhiều cho chúng tôi với. Điều hệ-trọng hơn hết là Ban Tuần-hoàn này có thể cứ hoạt-động mãi.

Dù sao điều mà chúng tôi đã làm được đây thật là một phép lạ mà Chúa đã mở đường cho chúng tôi, nên chúng tôi xin thành-thật tỏ-bày ra đây để dâng lời ngợi-khen Chúa.

Muốn thật hết lòng.

Ban Tuần-hoàn Hiệp-nguyện
TỈNH QUẢNG-TÍN

Mấy lời tâm-huyết

Kính thưa quý cụ, ông bà,

Hội-thánh Đức Chúa Trời tại Bàn-cờ đã được khai-sinh đến nay vừa đúng hai tuổi. Hai năm qua, Hội-chúng đã nhóm lại thờ-phượng Chúa tại một căn phố thuê-mướn. Cảm ơn Chúa, dù chật hẹp nhưng số tín-đồ ngày càng tăng, người tiếp-nhận Chúa ngày một nhiều.

Nhận thấy vì nhu-cầu của Hội-thánh và vì Danh vinh-hiến của Cứu-Chúa Jêsus tại vùng lớn rộng, dân-cư đông-đảo như nơi đây, chúng tôi cầu xin Chúa sớm cho có đủ tiền để mua được đất và xây-cất một đền-thờ. Qua nhiều ngày thiết-đạo, Đức Chúa Trời đã nhậm lời và giục lòng tất cả các con-cái Chúa trong Hội-thánh dâng tài-lực và vật-lực đồng-thời với một số tiền do Hội Truyền-giáo tán-trợ, chúng tôi đã mua được một khoảnh đất chiều dài 24 thước và ngang 15 thước tại đường Phan-thanh-Giản Saigon, một địa-điểm rất thuận-tiện nhất là cho việc rao-giảng Tin-lành cho đồng-bào. Hiện chúng tôi đang xúc-tiến việc xây-cất đền-thờ. Tuy-nhiên việc xây-cất này sớm hoàn-thành hay không sẽ còn tùy-thuộc ở Cha từ-ái của chúng ta là Đức Chúa Trời và ở tấm lòng nhiệt-thành tán-trợ của quý Cụ, Ông Bà xa gần.

Vì lẽ nói trên, thay cho Hội-thánh Bàn-cờ, trân-trọng kính gửi đến quý Cụ, Ông Bà mấy lời tâm-huyết để xin quý Cụ, Ông Bà cầu thay với Cha từ-ái, và vui lòng giúp-đỡ tiền-bạc cho. Tấm lòng vàng của quý vị, Hội-thánh chúng tôi chẳng dám quên. Quý vị xa gần ủng-hộ về việc xây-cất đền-thờ xin gửi cho ông Tư-hóa của Hội-thánh chúng tôi theo địa-chỉ :

Ông Trần-Phương

Số 271, đường Trần-hưng-Đạo — Saigon

Trong khi chờ-đợi xin quý vị nhận nơi đây lòng tri-ân chân-thành của chúng tôi.

Kính,

Thay mặt Hội-thánh Bàn-cờ
Chủ-tọa Mục-sư Dương-Kỳ

HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN TỔNG-LIÊN-HỘI HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

lần thứ XXXI, từ 9 đến 13-6-1963

Đại Hội-đồng Tổng-liên-hội lần thứ 31 đã nhóm tại nhà thờ Tin-lành Saigon, từ Chúa-nhật mùng 9 đến ngày 12, và tại nhà thờ Tin-lành Khánh-hội ngày 13-6-1963 dưới sự chủ-tọa của ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội, Mục-sư Đoàn-văn-Miêng.

Hội-đồng khai-mạc vào lúc 8 giờ 30 ngày 9 tháng 6 năm 1963, Hiện-diện có: Ban Trị-sự Tổng-liên-hội, Chánh và Phó Hội-trưởng của Hội Truyền-giáo Phúc-âm Liên-hiệp, các Ông Bà Giáo-sĩ, 273 đại-biểu (203 vị là Mục-sư Truyền-đạo và 65 vị là tin-đồ), các Mục-sư Trị-sự và ước chừng 1.500 tin-hữu dự nhóm.

Lễ khai-mạc được cử-hành rất trọng-thể do sự hướng-dẫn của Mục-sư chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh. Sau khi Hội-đồng đứng hát Thánh-ca tôn-vinh Chúa thì chủ-nhiệm Nam-hạt thay mặt cho Ban Trị-sự Tổng-liên-hội chào mừng Hội-đồng. Ông Hội-trưởng Mục-sư Đoàn-văn-Miêng đọc diễn-văn khai-mạc, kế đó thì Hội-đồng đồng-thanh đọc câu khẩu-hiệu của đại Hội-đồng Tổng-liên-hội lần thứ 31 (Công. 1: 8). Tiếp theo, ông Tổng thư-ký Mục-sư Lê-hoàng-Phu đọc điện-văn của các con-cái và tòi-tờ Chúa trong và ngoài nước, cùng điện-văn của các Giáo-hội bạn gửi đến chúc mừng.

Các buổi nhóm, trong nghi-thức thờ-phượng Chúa đều có các ban hát đặc-biệt tôn-vinh Đức Chúa Trời nhiều Thánh-ca rất linh-động; đặc-sắc nhất là Ban Koro ở Hà-lạt có giọng hát thiên-phú, nên mặc dầu họ không biết dấu nhạc mà hát rất đúng và rất cảm-động.

Trải qua bốn ngày đêm giảng dạy từ 9 đến 12, ngoài bài giảng buổi khai-mạc của ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội, Chúa có đại-dụng hai sứ-giả của Ngài: Tán-sĩ Marcus Loane và Mục-sư Leroy Webber phân-phát Lời Chúa cách đầy ơn và linh-động, đã cảnh-giác, khích-lệ và an-ủi về chức-vụ thiêng-liêng của các tòi-

tờ và con-cái Chúa. Hội-đồng cũng nhận được nhiều sứ-diệp quý-báu qua sự giảng dạy bởi các tòi-tờ Chúa: Cụ Giám-đốc Mục-sư Lê-văn-Thái, Cụ Viện-trưởng Mục-sư Ông-văn-Huyền và Phó Hội-trưởng Mục-sư Phạm-xuân-Tin. Đức Thánh-Linh có thăm-viếng, Hội-đồng được thảo-mai phục - hồi sinh - lực thuộc-linh.

Mỗi tối đều có thuyết-trình về « Công việc Truyền-giáo » do Mục-sư Giáo-sư Lê-hoàng-Phu phụ-trách. Hội-đồng cũng được nghe sự làm chứng của các cơ-quan: Thánh-kinh Thần-học-viện, Thánh-kinh hội. Ghê-đê-ôn tại Việt-nam, Cò-nhi-viện, Chấn-y-viện, Ban Phát-thanh, nhà xuất-bản sách Tin-lành, Thánh-Kinh Báo, Tập-chí Hùng-Đông, Ban chứng-đạo, Ban Học-bổng, Tuyên-úy và công cuộc truyền-đạo cho Thiếu-nhi. Tạ ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời đã ban phước cho các cơ-quan đủ mọi phương-diện trong sự hoạt-động, gặt hái được nhiều kết-quả tốt-đẹp vinh-hiến danh Chúa. Đại-diện của mỗi cơ-quan xin Hội-đồng tích-cực ủng-hộ bằng sự cầu thay, cũng như tận-tâm tiếp-trợ nền tài-chánh; hầu cho các cơ-quan của nhà Chúa khả dĩ hoạt-động cách hữu-lực vững-bền, và công-cuộc phổ-biến Tin-lành được mở-mang bành-trướng khắp nơi.

Ngày thứ năm của Hội-đồng thì đề riêng đặc-biệt cho sự tổ-chức. Sau nghi-thức thờ-phượng Chúa Hội-đồng bắt đầu bàn-luận. Trong cuộc thảo-luận thật rất sôi-nổi nhưng vẫn trong vòng kỷ-luật và trật-tự. Hội-đồng tỏ ra rất tiếc là thì-giờ bàn-luận rất hẹp, nên đã đề-nghị xin các Hội-đồng tới nên ấn-định chương-trình bàn-luận rộng-rãi thì-giờ hơn, và sự thỉnh-cầu đã được biểu-quyết chấp-thuận.

Buổi chiều, ông Hội-trưởng khai-trình công-việc Chúa trong năm vừa qua. Hai soát-sổ viên khai-trình ngàn-

sách của Ban Trị-sự Tổng-liên-hội năm 1962 — 1963 : Tổng số thu : 361.207\$60, Tổng số chi : 329.695\$40, chỉ tồn : 31.512\$20.

Hội-đồng dâng lời tạ ơn Chúa và bầu-cử Ban Trị-sự. Thành-phần Ban Trị-sự Tổng-liên-hội niên-khoá 1963 — 1964 :

Hội-trưởng : Mục-sư Đoàn-văn-Miêng
Phó » » » Phạm-xuân-Tín

Thư-ký : Mục-sư Lê-hoàng-Phu

Thủ-quỹ : » Nguyễn-văn-Xuyến

Chủ-nhiệm Nam-hạt : Mục-sư

Phan-văn-Tranh

Chủ-nhiệm Nam Trung-hạt : Mục-sư

Trần-văn-Đệ

Chủ-nhiệm Bắc Trung-hạt : Mục-sư

Nguyễn-xuân-Vọng

Chủ-nhiệm Thượng-hạt : Mục-sư Y-Hăm
Nghị-viên Nam-hạt ông Nguyễn-văn-Vạn
Nghị-viên Nam Trung-hạt : Mục-sư

Phạm-văn-Năm

Nghị-viên Bắc Trung-hạt Mục-sư

Lê-đình-Tổ

Nghị-viên Thượng-hạt Mục-sư

Trương-văn-Tốt

Cuối-cùng Hội-đồng dự tiệc-thánh trong bầu không-khí trang-nghiêm kính-cần do ông Hội-trưởng Giáo-sĩ T. G. Mangham hành-lễ ban bánh và chén.

Hội-đồng bế-mạc vào lúc 23 giờ 30 sau khi ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội cầu-nguyện. Ai nấy đều vui-vẻ và cảm-dộng chia tay nhau trở về công-trường mình để bắt tay hầu việc Chúa.



Ban Trị-sự Tổng-liên-hội 1963 - 1964

Ông Chủ-nhiệm Nam-hạt đứng khuất sau ông Hội-trưởng

THÔNG-CÁO CỦA SỨC-THIÊNG

Sức-Thiêng Tập I và II đã phát-hành. Chúng tôi đã theo Danh-sách gửi đến quý Tội-tờ Chúa, nhưng lỡ sót hoặc lạc mất của ai nên chưa nhận được thì xin sớm liên-lạc với chúng tôi.

Các Nam nữ học-sinh và sinh-viên Trường Kinh-thánh và Thành-kinh Thần-học-viện cũng có thể mua Sức-Thiêng được. Vậy vị nào muốn mua xin gửi thư cho chúng tôi theo địa-chỉ dưới đây. Sức-Thiêng mỗi năm ra bốn

số và giá là 40đ.

Chúng tôi cũng đang chuẩn-bị bài vở để phát-hành Tập III; kính yêu-cầu quý Tội-tờ Chúa viết giúp cho Sức-Thiêng. Sức-Thiêng hiện còn thiếu trên 3.000đ. ấn-phí vậy kính yêu-cầu quý Tội-tờ và con-cái Chúa thêm lời cầu-nguyện và ủng-hộ Sức-Thiêng mọi phương-diện. Chúng xin tôi thành-thật cảm ơn trước.

Mục-sư Phạm-xuân-Tín

Hộp thư 73, Nha-trang (Trung-Phần)

THÁNH - KINH THẦN - HỌC - VIỆN

Các Hội-thánh trong và ngoài nước quyên-trợ Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang niên-khóa 62-63

H. T. Nha-trang quyên-trợ 1.070đ.
H. T. Vũng-tàu 220đ. H. T. Nguyễn-
tri-Phương 1.020đ. H. T. Đà-lạt 1.370đ.
H.T. Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Đức-
phổ 170đ. H.T. Đon-Dương và Lạc-Lâm
250đ. H.T. Sa-đéc 600đ. H.T. Khe-sanh
200đ. H.T. Trương-minh-Giảng 800đ. H.T.
Bạc-liêu 1.000đ. H.T. Vĩnh-phước 305đ.
H.T. Long-thành 150đ. H.T. Huế 500đ.
H.T. Đức-tôn 310đ. H.T. Di-linh 400đ.
H.T. Phan-rang 300đ. H.T. Đà-nẵng 2000đ.
H.T. Gia-định 1.100đ. H.T. Long-an 500đ.
H.T. Bình-tuy 300đ. H.T. La-hai 120đ.
H.T. Đức-an 30đ. H.T. Mộ-đức 120đ.
H.T. Vĩnh-long 600đ. H.T. Thượng ở
Pleiku 600đ. H.T. Phước - Tiên 175đ.
H.T. Tiên-phước 300đ. H.T. Cù-là 620đ.
H.T. Mộc-hóa 500đ. H.T. Bình-sơn 200đ.
H.T. Nghĩa-hưng 100đ. H.T. Mỹ-kiều
Saigon 3.000đ. H.T. Cần - giuộc 300đ.
H.T. Khánh - hưng 286đ. H.T. Saigon
1.172đ. H.T. Hòa-hưng 500đ. H.T. Ban-
mê-thuật 697đ. H.T. Thượng ở Gia-nghĩa
500đ. H.T. Bình-hòa-phước 160đ. H.T.
Đà-nẵng (kỳ II) 1.500đ. H.T. Chánh-hưng
200đ. H.T. Thanh-quít 115đ. H.T. Bình-
long 300đ. H.T. An-hóa 300đ. H.T. Biên-
hòa 2.700đ. H.T. Thủ-đức 400đ. H.T.
Bàn cờ Saigon 1.500đ. H.T. Mỹ-tho 700đ.
H.T. Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Nam-
vang 650đ. H.T. Quảng-ngãi 200đ. H.T.
An-nhon 200đ. H.T. Cỗ-bi 135đ. H.T.
Lê-chí 200đ. H.T. Pleiku quyên - trợ
1.500đ. H.T. Thâm - trạch 150đ. H.T.
Nguyễn-tri-Phương dâng vào cây Nô-ên
200đ. H.T. Tắc-vân quyên - trợ 600đ.
H.T. Khánh-hội 600đ. H.T. Khánh-hội 756đ.

H.T. Ninh-hòa 100đ. H.T. Cao-lãnh 1100đ.
H.T. An-hữu 240đ. H.T. Quảng-nhiều
100đ. H.T. Rạch-giá 700đ. H.T. Đà-nẵng
(thêm) 1.000đ. H.T. Phú-xuân 1.400đ.
Ban Thanh - niên Saigon dâng giúp
Xuân Quí mảo 200đ. H.T. Mỹ-kiều Saigon
6.000đ. H.T. Penn Avenue Christian
Church 498đ. H.T. Trăm - hành 700đ.
H.T. Vĩnh-long (thêm) 780đ. H.T. Quế-
son quyên-trợ 260đ. H.T. Trường-an
70đ. H.T. Qui-nhon 520đ. H.T. Phong-
thử 600đ. H.T. Đại-an 200đ. H.T. Chiên-
đàn 100đ. H.T. Hội-an 430đ. H.T. Đà-
nẵng (thêm) 650đ. H.T. Biên-hòa (thêm)
1.500đ. H. T. Phong - phú 300đ. Hội-
đồng Nam-hạt quyên-trợ 15.000đ. H.T.
Long-trạch 100đ. H.T. Bình-trị-đông 700đ.
H.T. An-lạc-tây 700đ. H.T. Hàm-long 615đ.
H.T. Thoại-sơn 200. H.T. Ma-lâm 135đ.
H. T. Tuy - hòa 898đ. Hội - đồng Địa-
hạt Nam Trung-phần quyên-trợ 2.175đ.
H.T. Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Hoa-
kiều Bình-tây 1.000đ. H.T. Tam-kỳ 500đ.
H.T. Sông-cầu 200đ. H.T. Long-xuyên
800đ. H.T. Mỹ-luong 200đ. H.T. Mỹ-an
300đ. Hội - đồng Nam-hạt quyên-trợ
(thu thêm) 1.835đ. H.T. Túc-trung và
Đồng xoài 500đ. H.T. Mỹ-kiều Saigon
3.000đ. H.T. Vĩnh-long (thêm) 400đ. H.T.
Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Mỹ-kiều
Saigon 3.000đ. H.T. American Canyon
Sunday School 1.728đ. H.T. Friendship
Harbor Class 499đ.

Tổng cộng 99.384đ.

Chân-thành cảm-tạ ghi ơn vô-cùng,
(Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 1963)

Ban Giáo-sư

Phương-danh quyên-trợ Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang niên-khóa 62-63

Rev H.R. Taylor giúp nuôi học-sanh
1.000đ. Thầy Đặng-dồi-Dào 100đ. Giáo-sĩ
B.R.Houck giúp nuôi học-sanh 500đ. Bà

Mục-sư Phạm-xuân-Tin 100đ. cô Phạm-
thi-Sô 100đ. cô Đặng-thị-Thành 100đ. ông
bà Mục-sư Phạm-văn-Năm giúp nuôi học

**Các Hội-thánh trong và ngoài nước quyên-trợ
Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang niên-khóa 62-63**

H. T. Nha-trang quyên-trợ 1.070đ.
H. T. Vũng-tàu 220đ. H. T. Nguyễn-
tri-Phương 1.020đ. H. T. Đà-lạt 1.370đ.
H.T. Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Đức-
phổ 170đ. H.T. Đơn-Dương và Lạc-Lâm
250đ. H.T. Sa-đéc 600đ. H.T. Khe-sanh
200đ. H.T. Trương-minh-Giang 800đ. H.T.
Bạc-liêu 1.000đ. H.T. Vĩnh-phước 305đ.
H.T. Long-thành 150đ. H.T. Huế 50đ.
H.T. Đức-tôn 310đ. H.T. Di-linh 400đ.
H.T. Phan-rang 300đ. H.T. Đà-nẵng 2000đ.
H.T. Gia-định 1.100đ. H.T. Long-an 500đ.
H.T. Bình-tuy 300đ. H.T. La-hai 120đ.
H.T. Đức-an 30đ. H.T. Mộ-đức 120đ.
H.T. Vĩnh-long 600đ. H.T. Thượng ở
Pleiku 600đ. H.T. Phước - Tiên 175đ.
H.T. Tiên-phước 300đ. H.T. Cù-là 620đ.
H.T. Mộc-hóa 500đ. H.T. Bình-sơn 200đ.
H.T. Nghĩa-hưng 100đ. H.T. Mỹ-kiều
Saigon 3.000đ. H.T. Cần - giuộc 300đ.
H.T. Khánh - hưng 286đ. H.T. Saigon
1.172đ. H.T. Hòa-hưng 500đ. H.T. Ban-
mê-thuật 697đ. H.T. Thượng ở Gia-nghĩa
500đ. H.T. Bình-hòa-phước 160đ. H.T.
Đà-nẵng (kỳ II) 1.500đ. H.T. Chánh-hưng
200đ. H.T. Thanh-quít 115đ. H.T. Bình-
long 300đ. H.T. An-hóa 300đ. H.T. Biên-
hòa 2.700đ. H.T. Thủ-đức 400đ. H.T.
Bàn cờ Saigon 1.500đ. H.T. Mỹ-tho 700đ.
H.T. Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Nam-
vang 650đ. H.T. Quảng-ngãi 200đ. H.T.
An-nhon 200đ. H.T. Cồ-bi 135đ. H.T.
Lê-chí 200đ. H.T. Pleiku quyên - trợ
1.500đ. H.T. Thâm - trạch 150đ. H.T.
Nguyễn-tri-Phương dâng vào cây Nô-ên
200đ. H.T. Tắc-vân quyên - trợ 600đ.
H.T. Khánh-hội 600đ. H.T. Khánh-hội 756đ.

H.T. Ninh-hòa 100đ. H.T. Cao-lãnh 1100đ.
H.T. An-hữu 240đ. H.T. Quảng-nhiên
100đ. H.T. Rạch-giá 700đ. H.T. Đà-nẵng
(thêm) 1.000đ. H.T. Phú-xuân 1.400đ.
Ban Thanh - niên Saigon dâng giúp
Xuân Quí mảo 200đ. H.T. Mỹ-kiều Saigon
6.000đ. H.T. Pean Avenue Christian
Church 498đ. H.T. Trăm - hành 700đ.
H.T. Vĩnh-long (thêm) 780đ. H.T. Quế-
sơn quyên-trợ 260đ. H.T. Trường-an
70đ. H.T. Qui-nhon 520đ. H.T. Phong-
thử 600đ. H.T. Đại-an 200đ. H.T. Chiên-
đàn 100đ. H.T. Hội-an 430đ. H.T. Đà-
nẵng (thêm) 650đ. H.T. Biên-hòa (thêm)
1.500đ. H. T. Phong - phú 300đ. Hội-
đồng Nam-hạt quyên-trợ 15.000đ. H.T.
Long-trạch 100đ. H.T. Bình-trị-đông 700đ.
H.T. An-lạc-tây 700đ. H.T. Hàm-long 615đ.
H.T. Thoại-sơn 200. H.T. Ma-lâm 135đ.
H. T. Tuy - hòa 898đ. Hội - đồng Địa-
hạt Nam Trung-phần quyên-trợ 2.175đ.
H.T. Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Hoa-
kiều Bình-tây 1.000đ. H.T. Tam-kỳ 500đ.
H.T. Sông-cầu 200đ. H.T. Long-xuyên
800đ. H.T. Mỹ-luong 200đ. H.T. Mỹ-an
300đ. Hội - đồng Nam-hạt quyên-trợ
(thu thêm) 1.835đ. H.T. Túc-trung và
Đồng xoài 500đ. H.T. Mỹ-kiều Saigon
3.000đ. H.T. Vĩnh-long (thêm) 400đ. H.T.
Mỹ-kiều Saigon 3.000đ. H.T. Mỹ-kiều
Saigon 3.000đ. H.T. American Canyon
Sunday School 1.728đ. H.T. Friendship
Harbor Class 499đ.

Tổng cộng 99.384đ.

Chân-thành cảm-tạ ghi ơn vô-cùng,
(Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 1963)

Ban Giáo-sư

Phương-danh quyên-trợ Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang niên-khóa 62-63

Rev H.R. Taylor giúp nuôi học-sanh
1.000đ. Thầy Đặng-dồi-Dào 100đ. Giáo-sĩ
B.R.Houck giúp nuôi học-sanh 500đ. Bà

Mục-sư Phạm-xuân.Tin 100đ. cô Phạm-
thi-Sô 100đ. cô Đặng-thị-Thành 100đ. ông
bà Mục-sư Phạm-văn-Năm giúp nuôi học

x x x x x x x x x x x x x x x x

Các Bạn Thanh-niên.



THÁNH-KINH BẢO

vẻ, chúng tôi bắt đầu vào chương-trình học lời Đức Chúa Trời.

Dầu rằng đây chỉ lớp Thánh-kinh Tiểu-học có tính-cách đoản-kỳ nhưng không vì thế mà bài-vở ít-oi hay dễ-dàng, chúng tôi đã cầu xin Chúa rất nhiều, và nhờ ơn-tứ của Ngài ban cho, chúng tôi mới có thể theo trọn các môn học, cũng như đã gặt được kết-quả tốt-đẹp như quý vị vừa thấy.

Chúng tôi cũng có cơ lớn tạ ơn Chúa, vì cả khóa Sa-mu-ên vừa qua chúng tôi luôn luôn được sống trong tay toàn-năng của Đức Chúa Trời. Ngài đã đưa tay ra và nâng-đỡ chúng tôi trên bàn tay yêu-thương vô-đối của Ngài. Nhưng điều chúng tôi hằng thỏa-nguyện, là Thánh-Linh của Đức Chúa Trời có viếng thăm mỗi lòng chúng tôi, chúng tôi đã đổ nước mắt ra, dâng lên Chúa tấm lòng đau-thương thống-hối làm của-lễ đẹp lòng Ngài. Ngài đã nhậm lời chúng tôi, nên rất nhiều khóa-sinh được đổi mới hoàn-toàn, cũng có mười chín khóa-sinh nam nữ hứa-nguyện sẽ đi hầu việc Ngài. Công-việc của Đức Thánh-Linh thật lạ-lùng.

Không những thế, lớp Thánh-kinh Tiểu-học-đường này đã giúp ích cho đời sống thuộc-linh chúng tôi rất nhiều. Chúng tôi không dám nói là chúng tôi hiểu được nhiều lẽ-đạo sâu-nhiệm của Tin-lành, nhưng chúng tôi cũng có cơ khoe mình trong Chúa vì đã nhận được nhiều sự dạy-đỗ quý-báu, đầy linh-ân qua các tôi-tớ Ngài. Chúng tôi càng nhận-thức thêm giá-trị của lời Chúa là cần-thiết cho đời sống hằng ngày của chúng tôi và bắt đầu ham-thích, nghiên-cứu lời Chúa hơn trước.

Kính thưa quý vị,

Cám ơn Chúa vì Ngài có đại-dụng ông Mục-sư Hiệu-trưởng trong sự điều-khiển, chăm-sóc cho trường cũng như dùng ông dạy-đỗ chúng tôi về các môn: Chứng-đạo pháp, Công-vụ các Sứ-đồ. Khi còn ở Hội-thánh nhà, chúng tôi rất

sợ-sột lúc phải đi ra làm chứng, có người trong chúng tôi chưa bao giờ đi làm chứng cả. Nhưng hôm nay mọi sự khác hẳn, chúng tôi rất vui và mạnh-dạn đi ra nói về Chúa, coi đó như một việc thích-thú nhưt, vì bây giờ chúng tôi đã học được một ít phương-pháp phổ-thông và lời Kinh-thánh, cũng như những kinh-nghiệm mà ông Mục-sư Hiệu-trưởng trong thời-gian ngắn đã truyền-đạt cho chúng tôi. Nhìn Hội-thánh bây giờ và học lại lịch-sử Hội-thánh đầu-tiên qua sách Công-vụ các Sứ-đồ, chúng tôi thấy lòng vui thỏa và tạ ơn Chúa nhiều. Hội-thánh đầu-tiên thực đầy ơn và quyền, chúng tôi chịu cảm-động và cúi đầu cầu-nguyện cho chúng tôi ngày nay đang mất dần « lòng kính-mến ban đầu. »

Đức Chúa Trời cũng không quên chúng tôi đang thiếu-thốn rất nhiều trong sự hiểu biết những lẽ-đạo căn-bản của Tin-lành, nên Ngài đã dùng môi-miệng của ông Mục-sư Phó Chủ-nhiệm dạy-đỗ chúng tôi về môn La-mã. Học qua môn này, chúng tôi mới cảm biết mình còn non dại trong đạo của Đức Chúa Trời, mới thấy rõ sự cao sâu, mầu-nhiệm của lời Chúa, chúng tôi càng sanh lòng kính-sợ Ngài.

Tạ ơn Chúa, Ngài cũng dùng ông Giáo-sĩ sở tại hướng-dẫn chúng tôi trong môn Thánh-kinh nghiên-cứu. Môn này đã đem cho chúng tôi nhiều ơn phước và thích-thú, vì chẳng những học đại-ý của sách, chúng tôi cũng được học cả chữ chìa khóa. Cầm chìa khóa ấy, chúng tôi vui thích mà mở được các cánh cửa bí-mật của mỗi sách trong Kinh-thánh.

Đặc-biệt trong khóa này, có cô Giáo-sĩ *Lixie* cũng vui lòng hợp-tác với nhà trường giúp-đỡ chúng tôi về môn truyền-giáo thiếu-nhi. Tạ ơn Chúa Ngài có dùng cô cách đầy ơn, dạy chúng tôi nhiều điều bổ-ích và những kinh-nghiệm quý-báu, giúp chúng tôi trên bước đường cứu-rỗi và gầy-dựng cho thiếu-nhi.

Ngoài các môn trên chúng tôi còn được thụ-giáo hai ông Truyền-đạo Đoàn-văn-Mạnh và Lê-văn-Huỳnh về môn Thanh-niên và âm-nhạc. Đây là những giờ học hấp-dẫn và vui-nhộn, nhưng cũng rất hữu-ích vì giúp chúng tôi biết sống cách nào xứng-đáng là một Thanh-niên Tin-lành, cũng như dành cho chúng tôi nhiều thì-giờ để hát-xương cho Đức Giê-hô-va, tôn-vinh danh Ngài.

Kính thưa ban giáo-viên,

Suốt một tháng qua, quý vị đã tận-tâm đem hết sự hiểu biết, ân-tử của quý

THÁNH-KINH THẦN-HỌC VIỆN

(Tiếp theo trang 15)

giúp nuôi học-sanh 600đ. Ông bà Mục-sư Phạm-văn-Năm giúp nuôi học-sanh 300đ. Cụ Mục-sư Lê-khắc-Chấn 200đ. Cô Đặng-thị-Thành giúp nuôi học-sanh 600đ. Ông bà Đặng-đình-Cư giúp nuôi học-sanh 600đ. Cô Lê-thị-Phương con cụ Mục-sư Lê-văn-Trầm 1.000đ. Giáo-sĩ J. Livingston giúp nuôi học-sanh 1.000đ. Học-sinh Phạm-xuân-Thiều 400đ. Ông Tạ-minh-Hội 100đ. Các tư-nhân đặc-biệt do Hội Truyền-giáo chuyển 8.198đ. Ông Võ-văn-Thuần, Long-xuyên 500đ. Ông Hoàng-văn-Minh, Gia-định 500đ. Bà quả phụ Mục-sư Trịnh-an-Mẹo 50đ. Anh Nguyễn-tử-Hiếu, Gia-định 30đ. Cô Nguyễn-thị-Huệ, Quy-nhơn 100đ. Ông Đặng-ngọc-Phiên, Phong-thủ 300đ. Ông bà Nguyễn-văn-Vạn 300đ. Ông Mục-sư Phạm-văn-Năm giúp nuôi học-sanh 300đ. Rev. B.R. Houck giúp nuôi học-sinh 500đ. Ông Huỳnh-văn-Sến 500đ. Rev. D. Douglas giúp nuôi học-sanh 500đ. Ông Nguyễn-văn-Nam, Ban-mê-thuật 200đ. Bà cụ J.D. Olsen 1.080đ. Womens Missionary group 648đ.

Tổng cộng 212.019đ.

Chân-thành cảm-tạ ghi ân vô-cùng.
(Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 1963)

Ban Giáo sư

vị mà chia sót lại cho chúng tôi. Lòng yêu-thương và sốt-sắng của quý vị khiến chúng tôi rất cảm-mến và nức lòng tạ ơn Chúa. Chúng tôi không biết lấy gì có thể đền đáp lại, chỉ xin thành-nguyện từ đây sẽ nhờ Chúa sống một đời sống không thể trách được trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt người ta như Sa-mu-ên thuở xưa và cũng sẽ cố-gắng thực-hành những lời bửu-huấn của quý vị. Chúng tôi tự sức mình không thể làm gì cả, nhưng chúng tôi làm được mọi sự «nhờ đáng ban thêm sức» cho chúng tôi.

Chúng tôi cũng rất ghi ân Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp đã hợp-tác với ban trị-sự Địa-hạt Nam-phần để tổ-chức lớp Thánh-kinh Tiểu-học này. Nguyên Chúa ban cho quý Hội và quý Địa-hạt ơn phước càng dư-dật hơn để tổ-chức những khóa học tiếp theo.

Kính thưa quý vị,

Chúng tôi hết lòng tạ ơn Chúa vì Ngài đã gìn-giữ, ban phước đầy-dẫy trên chúng tôi trong trọn khóa học qua. Dầu vậy, vì còn Thanh-niên, tánh-tình bông-bột, sôi-nổi nên đã nhiều lúc làm quý vị buồn lòng. Mong quý vị tha-thứ chúng tôi trong ơn Chúa.

Kính thưa quý vị,

Thời-gian thấm-thoát trôi, mới ngày nào chúng tôi ngỡ-ngờ bước chân đến trường, nay đã đến ngày mãn khóa.

Trước giờ tạm biệt mái trường thân-yêu, tạm xa ban giáo-viên mà chúng tôi hằng triu-mến, tạm xa quý Hội-thánh mà chúng tôi được gần-gũi, chúng tôi không biết nói gì hơn là kính xin quý vị một lần nữa nhận nơi đây lòng thành-thật biết ơn của chúng tôi.

Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn-năng thêm ơn phước đầy-dẫy trên quý vị. AMEN.

Nay kính

Khóa-sinh ĐOÀN-TRUNG-TÍN

Khóa IX SAMUÊN

KỶ-NIỆM KHÓA «SAMUEN»

TÊN NAM KHÓA-SINH

Thánh-kinh tiểu-học Vĩnh-Long
Khóa-sinh tất cả một lòng thương-yêu
Riêng tôi đã hiểu biết nhiều
Lần-lượt xin kể là bao nhiêu người
Trong bầu không-khí vui-tươi
Tấn-Tài, Trung-Tín hai người chí-thân
Đình-Thành, Mạnh-Tuấn, Thanh-Cần
Cùng Diệp-Phú-Quý, Hồng-Vân quen nhiều
Hữu-Bình, Hồng-Phước thương-yêu
Điều-Huỳnh, Văn-Chiến sớm chiều cảm-thông
Văn-Hoành, Nguyễn-Nhẹ nhớ mong
Văn-Danh, Phạm-Lục càng trông càng mừng
Văn-Bé và bạn Quang, Hưng
Đỗ-Trọng, Văn-Nghiệp đã từng biết tên
Văn-Đỏm, Thành-Tín chẳng quên
Thi-Ân, Lương-Thiện có tên hiền lành
Minh-Đàn, Công-Phán hai anh
Quang-Liêm lại với Ngọc-Thành Vĩnh-Long
Văn-Phên, Nguyễn-Nở một lòng
Hòa-Thanh, Hữu-Đức trong vòng anh em
Văn-Bùi, Thiên-Tứ ghi thêm
Năm, Nam cùng học anh em một nhà
Chí-Tâm, Bá-Phúc thật-thà
Tuấn-Nghiêm, Thanh-Hiệp trông mà dễ thương
Chí-Thông, lại với Đặng-Tường
Văn-Triệu, Đức-Trí ta thường quen nhau
Tấn-Mông, Nguyễn-Hữu, Văn-Giàu
Trung-Thu, Ngọc-Điệp trước sau tỏ-tường
Trường-Thanh, Long-Mỹ dễ thương
Sơn-Nam bạn ở Tri-Phương Sài-thành
Thanh-Liêm, lại với Ngọc-Thành
Cùng anh Văn-Nhã, Trung-Thành Vĩnh-long
Trần-Thu, Văn-Tải một lòng
Thanh-Liêm, Thành-Diện trong vòng khóa-sinh
A-Rôn tên bạn thật tình
Còn tên tác-giả khóa-sinh hiểu nhiều
Trong bầu không-khí thương-yêu
Sáu mươi bạn-hữu sớm chiều quen nhau.

Tác-giả HỒ-THI

TÊN NỮ KHÓA-SINH

Đây là tên nữ khóa-sinh
Tuy chưa được biết thật tình rõ tên
Cầm-Nhận các bạn khó quên
Chi-Nga, Hồng-Cúc đôi bên hiểu nhiều
Tuyết-Nga, Kim-Tuyến mỹ-miêu
Thị-Đua tên chị lại nhiều người quen
Chị Sang lớn tuổi ai bằng
Kim-Dung, Phi-Phụng ta hằng nhớ ghi
Thái-Bình giọng hát ai bì!
Chị Võ-thị-Hiệp quán thì Cần-thơ
Chị Mỹ chị Khéo hiện giờ
Cùng chị Kim-Tiến Cần-thơ quá gần
Minh-Hoàng với chị Thu-Vân
Ban đầu hơi lạ sau lần biết tên
Tuyết-Mai cô Nguyệt khó quên
Cùng chị Ngọc-Ánh Gò-đen đó mà!
Hoàng-Bích với chị Ngọc-Hoa
Kim-Dung chị Chấm quê nhà Đức-tôn
Lê-thị-Bé Bình-Trị-Đông
Huỳnh-Mai Bạch-Yến Thu-Hồng cô Phương
Một lòng đoàn-kết yêu-thương
Thu-Lan chị ở Định-tường không xa
Chị Hường cùng chị Bạch-Hoa
Cô Hồng gần như quê nhà Vĩnh-long
Mỹ-Dung, Thị Út một lòng
Chị Hồng, chị Bảy cũng vòng chị em
Tôi xin tiếp-tục ghi thêm
Ngoan, Danh hai bạn chị em một nhà
Cô Nghĩ quê ở rất xa
Huy-Khiêm, Hoài-đức tỉnh là Bình-Tuy
Ngọc-Lan với chị Kim-Chi
Kim-Loan quán chị ở thì Ba-Xuyên
Liên-Dung ai cũng biết liền
Chị Tươi nhà ở thuộc miền Quới-sơn
Cô Thanh với chị Kim-Đơn
Long-xuyên quê cũng gần hơn ai nhiều
Cô Thanh lắm bạn mến yêu
Bốn mươi tám chị sớm chiều chí-thân
Chung vui văn-ngệ góp phần
Đề làm kỷ-niệm tiễn chân lên đường
Cùng chung một Đấng yêu-thương
Xin Cha dắt-dẫn bước đường thuộc-linh.

Tác-giả HỒ-THI

PHẢI CHĂNG VIỆC TRUYỀN-GIÁO NGOẠI-QUỐC

là việc không cần-thiết?

NẾU mỗi Cơ-đốc-nhân của các nước có niềm-phúc nhận được Tin-lành Cứu-rỗi trước tiên đều nghĩ như thế thì chắc ngày nay Hội-thánh Tin-lành không có trên đây đất Việt-nam này.

Là một Cơ-đốc-nhân trung-kiên, không ai lại không có lòng lo-nghĩ đến việc truyền-bá Tin-lành khắp nơi, không phân-biệt màu da chủng-tộc. Vì tình yêu-thương và tinh-thần Truyền-Giáo luôn ở trong những con người có sự sống — sự sống dư-dật của Đấng Christ — đã trào ra và truyền-sang cho những người đang chết trong tội-lỗi.

Công. 1: 8 không phải chỉ là một sứ-mạng riêng cho các sứ-dồ ngày xưa, song cũng là một sứ-mạng chung cho tất cả Cơ-đốc-nhân trải các thời-đại.

Nếu việc Truyền-giáo ngoại-quốc là việc không cần-thiết thì chắc Đức Thánh-Linh không cần phải mở miệng 120 môn-đồ tại phòng cao kia vào ngày Lễ Ngũ-tuần để họ có thể nói các thứ tiếng ngoại-quốc khi họ rao-giảng Đạo Đức Chúa Trời.

Nếu là việc không cần-thiết thì Đức Thánh-Linh cũng không cần bảo Hội-thánh An-ti-ốt: «Hãy biệt riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho ta để làm công-việc



Ông bà M.S. Nguyễn-hậu-Nhương

ta đã gọi họ làm» (Công. 13: 2) Đúng là Ngài có ý sai họ đem Tin-lành cho các dân ngoại-bang khi Ngài phán những lời này.

Nếu là việc không cần-thiết thì Đức Chúa Trời không cần tỏ dị-tượng cho Phao-lô về người Ma-xê-đoan đến cầu-khẩn ông: «Xin qua Ma-xê-đoan giúp-đỡ chúng tôi» (Công. 16: 9).

Nếu là việc không cần-thiết thì ngày nay cũng đã chẳng có một Hội-thánh nào trên thế-giới chỉ trừ người Do-thái.

Xét qua lịch-trình truyền-giáo, ta thấy công-cuộc truyền-giáo từ xưa đến nay vẫn tiếp-diễn không ngừng và phát-triển mạnh khắp thế-gian. Đó là do nơi tinh-thần truyền-giáo bất-diệt của các Cơ-đốc-nhân. Họ có một tinh-thần truyền-giáo ở một mực-độ rất cao nên họ đã dám hi-sinh tài-sản, tánh-mạng để lo việc truyền-giáo, chỉ nhằm mục-đích là truyền sự sống của Đấng Christ cho những người đang chết.

Vậy thì, việc phát-động phong-trào truyền-giáo ngoại-quốc của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam hiện nay không phải là một việc mới-mẻ khác thường, bèn là chúng ta tiếp nối chức-vụ truyền-giáo

của các sứ-đồ xưa kia. Vì họ đã nhận-lãnh sứ-mạng cao-quý ấy từ nơi Chúa, và chúng ta noi dấu chơn họ để khiến đạo Đấng Christ được đồn ra khắp nơi. Ta thực-hiện công-cuộc Truyền-giáo ngoại-quốc chỉ là làm tròn sứ-mạng của Chúa đó thôi.

Ngợi-khen Chúa vì Hội-thánh Tin-lành Việt-nam khi đã được 20 tuổi đã bắt đầu nghĩ đến việc truyền-giáo cho dân-tộc thiểu-số trong nước. Trong 30 năm sau này Hội-thánh đã gửi hơn 10 gia-quyến Truyền-giáo Việt-nam lên miền Cao-nguyên, bên cạnh các Giáo-sĩ Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-Hiệp. Kết-quả hiện tại là : 131 Hội-thánh được thành-lập, 13.000 tín-đồ và 111 vị Mục-sư Truyền-đạo Thượng (Theo tờ trình của ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội trong kỳ Đại-hội-đồng lần thứ 30 tại Nha-trang). Tuy-nhiên với thành-quả trên chúng ta chỉ biết cúi đầu tạ ơn Chúa và dâng sự vinh-hiến cho Ngài. Nhưng đó cũng là công-lao huyết-mạch của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam. Kịp khi Hội-thánh Việt-nam được 51 tuổi Hội-thánh đã bắt đầu nhận thức việc truyền-giáo ngoại-quốc là cần-thiết và cấp-bách nên ngày 6 tháng 12 năm 1962 Hội-thánh Việt-nam đã cậy ơn Chúa bước đi bởi đức-tin gửi một gia-quyến Giáo-sĩ Việt-nam đầu-tiên đến Ai-lao. Và từ tháng 4 năm 1963 Tổng-liên cũng đã phụ-cấp cho gia-quyến Mục-sư Truyền-giáo Chung-khâm-Lộc đang hầu việc Chúa giữa chi-phái Srê tại Di-linh (vì Hội Truyền-giáo đã dứt phụ-cấp cho gia-quyến này từ đầu năm 1963 theo kế-hoạch ngũ-niên). Cũng đã giúp lộ-phí cho Truyền-giáo Nguyễn-liên Lực đang hầu việc Chúa giữa chi-phái Mông tại Gia-nghĩa (Quảng-đức).

Hội-thánh Tin-lành Việt-nam đang phát-động phong-trào truyền-giáo đúng nguyên-tắc truyền-giáo, tức là tự đứng trên chơn mình để lo việc truyền-giáo trong và ngoài nước. Như đó Hội-thánh Việt-nam cũng đã cử một Ủy-ban

lo cô-động tài-chánh cho việc Truyền-giáo quốc-nội và quốc-ngoại trong kỳ Đại-hội-đồng Tổng-liên vào tháng 6 năm 1962. Chúng ta luôn có cơ lớn mà tạ ơn Chúa vì Hội-thánh nhà đang lúc ở trong tình-trạng thiếu-hụt về tài-chánh song tinh-thần truyền-giáo vẫn mạnh - mẽ. Nên trong giai-đoạn mới này Ủy-ban cô-động việc Truyền-giáo của Tổng-liên-hội đã kêu-gọi **mỗi gia-quyến** trong mỗi Hội-thánh lớn hoặc nhỏ nên tích-cực ủng-hộ việc Truyền-giáo **hằng tháng** để Hội-thánh nhà có thể gửi nhiều gia-quyến Truyền-giáo đến các địa-điểm mới. Tạ ơn Chúa, trong niên-khoá 1962 — 1963 của Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang Chúa có thúc-giục hơn 10 thầy cô học-sinh vui lòng dâng mình đi Truyền-giáo bất cứ nơi nào Hội-thánh nhà cử họ đi. Lớp đệ-ngũ niên có thầy cô Nguyễn-quang-Thuận, thầy cô Trần-bá-Thành và thầy cô Huỳnh-văn-Kiểm; Lớp đệ-nhi niên có thầy cô Trần-lương-Y, các thầy Nguyễn-đình-Chương, Ngô-văn-Bửu, Huỳnh-văn-Bé, Huỳnh-bửu-Cơ. Hiện giờ họ đang nóng lòng chờ-đợi Chúa sai đi. Xin quý Hội-thánh nhớ cầu-nguyện cho các thầy cô trên đây sớm được Chúa dẫn đưa đến nơi Ngài muốn họ phục-vụ Ngài. Họ chỉ chờ-đợi sự nâng-đỡ tài-chánh của mỗi gia-quyến các con-cái yêu-mến Chúa.

Cho nên hơn 6 tháng qua, Chúa có cảm-động lòng các con-cái Ngài trong Hội-thánh, chẳng những chỉ nhận-thức việc truyền-giáo ngoại-quốc là rất cần-thiết nhưng nhiều người còn cầu-nguyện dâng tiền ủng-hộ việc Truyền-giáo nữa. Kể từ tháng 10 năm 1962 đến nay số ủng-hộ được hơn 30.000\$. Dầu vậy so với công-cuộc Truyền-giáo đang được mở rộng thì số ấy vẫn chưa đủ. Tuy-nhiên « vạn sự khởi đầu nan » như ai nấy đều biết. Chúng ta làm bất cứ việc gì thì trong bước đầu luôn gặp khó-khăn, nhưng khi chúng ta bền lòng



Các Thầy Cô Truyền-đạo dâng mình đi truyền-giáo

chiến-đấu để vượt mọi khó-khăn ấy chúng ta sẽ gặp mọi sự dễ-dàng và kết-quả tốt-đẹp chẳng sai. Chẳng những danh Chúa được cả sáng mà danh-nghĩa «Truyền-giáo» của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam cũng trở nên thiết-thực hơn. Chúng ta đã đi bước thứ nhất rồi thì cứ tiến mãi lên để thấy phép lạ của Chúa làm giữa chúng ta, vì chúng ta đã lâm trọn ý-chỉ của Ngài. Giáo-sĩ William Carey được mệnh-danh là cha đẻ của phong-trào truyền-giáo đã nêu một câu khẩu-hiệu bất-hủ như sau «Trông-mong Đức Chúa Trời làm việc lớn thì hãy bắt tay làm việc lớn cho Đức Chúa Trời.»

Ủy-ban cồ-động việc Truyền-giáo

DANH-SÁCH CÁC HỘI-THÁNH VÀ CÁC CON-CÁI CHÚA ỦNG-HỘ VIỆC TRUYỀN-GIÁO

Ủy-ban vận-động việc Truyền-giáo **thành-thật tri-ân** các quý Hội-thánh và con-cái Chúa có tên dưới đây:

Tổng-liên-hội 600đ; Ban cầu-nguyện của quý bà tại Thần-học-viện 1000đ.; Khóa-sinh Thánh-kinh Tiểu-học Nha-trang 430đ.; Cô Giáo-sĩ Griswold Ban-mê-thuật 500đ.; Bà Phạm - đình - Khương Saigon 500đ.; Ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ Gia-định 500đ. Ban Nhi-đồng Hội-thánh An-hữu 50đ.; Hội-thánh Ban-mê-thuật 960đ.; Hội-thánh Nha-trang Thành 585đ. Hội-thánh Việt-nam Ban-mê-thuật 1170đ. Mục-sư Truyền-giáo Lê-khắc-Cung 600đ. Hội-thánh Vĩnh-long 1000đ. Ban Thanh-

niên Vĩnh-long 835đ. Mục-sư Truyền - đạo Thượng khu-vực Đalat 1726đ. Mục-sư Truyền-giáo Trương-văn-Tốt 400đ. Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang 778đ. Cô Nguyễn-thị-Dân 200đ. Ông Lê-phước-Quang Nha - trang 250 đ. Cô Nguyễn-thị - Nhân trường Bết - lê - hem Nha - trang 50đ. Hội-thánh Vĩnh-phước 500đ. Hội-thánh Gia-nghĩa 105đ. Ông Lê-Hoành Lạc-lâm 120đ. Hội-thánh Ninh-hòa 345đ. Truyền-đạo-sinh Nguyễn-đình-Long Tam-quan 25đ. Ha-Liêng Giáo - viên 400đ. Truyền-đạo Ha Hai 100đ. Ha Klas D 100đ. Ha Dôn 20đ. Ân - danh 20đ. Mục-sư Trương-văn-Tốt 200đ. Mục-sư Truyền-giáo Đặng-văn-Sung 200đ. Mục-sư Lê-khắc-Cung 200đ. Truyền-đạo-sinh Phạm-văn-Minh 100đ. Cô Nguyễn-thị-Cúc Đalat 120đ. Ban Thiếu-nhi Hội-thánh Võ-Xu 156đ. Hội-thánh Gia-định 4250đ. Hội-thánh Saigon 11.040đ. Mục-sư Trương-văn-Tốt Dalat 200đ. Tổng-liên-hội 65đ. Mục-sư Lê-khắc-Cung 100đ. Truyền-đạo sinh Nguyễn-đình-Long 25đ. Hội-thánh Ban-mê-thuật 568đ. Thầy Huỳnh-văn-Bé Thần-học-viện 100đ. Ha Bieng A 45đ. Hội-thánh Bon Nor 30đ. Hội - thánh Dangja 145đ. Thầy Ngô-văn-Bửu Thần-học-viện 60đ. Cô Nguyễn-thị-Bảy 200đ. Ban Nhi-đồng Ban-mê-thuật 77đ. Ban Nhi-đồng Ban-mê-thuật (lần 2) 53đ. Ban Nhi-đồng Ban-mê-thuật (lần 3) 71đ. Hội-thánh Việt-nam Ban-mê-thuật 3.125đ. Hội-thánh Vĩnh-phước 150đ. Nhân-viên Chăn-y-viện Tin-lành 200đ. Truyền-đạo Nguyễn-đình-Long 25đ. Hội-thánh Đà-lạt 1500đ. Hội-thánh Lệ-thanh 60đ. Mục-sư Ha Tang 60đ. Truyền-đạo-sinh Ha Non 20đ. Truyền-đạo Ha Ôn 40đ. Mục-sư Ha Klas A 100đ. Khu-vực Thượng Đà-lạt 110đ. Hội-thánh Phan-Rang 450đ. Hội-thánh Đức-An 60đ. Hội-thánh Nha-trang

Thành 365đ. Mục-sư K'Sắc Di-Linh 225đ.
Mục-sư Truyền - giáo Trương-văn-Tốt
200đ. Ban Bào - Ngoại Thần-học-viện
1500đ. Hội-thánh Tuy-Hòa 600đ.

(Tính đến ngày 27 tháng 4 năm 1963)
(còn nữa)

Tiền bạc ủng-hộ việc Truyền-giáo xin gửi
cho ông Tư-hóa Nguyễn-văn-Hào, c/o Hãng
dầu Shell Nhà-bè Saigon, hoặc các Ban-viên
trong Ủy-ban Vận-động công-cuộc Truyền-giáo
đề sẽ gửi biên-lai. Đa-tạ

● AI-LAO

Lễ Tốt-nghiệp Trường Kinh-thánh
cho người Mèo tại Vientiane đã cử-hành
cách trọng-thể vào chiều Chúa-nhật
5-5-1963 từ hồi 16 giờ đến 18 giờ, tại
Nhà-thờ Tin-lành, Vientiane, dưới quyền
Chủ-tọa của ông Giáo-sĩ Hiệu-trưởng
Sawyer.

Trong buổi lễ người ta nhận thấy
sự hiện-diện của ông Giáo-sĩ Hội-trưởng
Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp
tại Ai-lao, Hội-trưởng Hội-thánh Ai-lao
Mục-sư Saly, các Giáo-sĩ phụ-trách Hội-
thánh Quốc-tế, Hội-thánh Pháp-kiều,
Huê-kiều, Việt-kiều, các nhân-viên Ban
Trị-sự các Hội-thánh, một số Giáo-sĩ các
tỉnh Luang Brabang, Sayaboury, các
đại-diện các cơ-quan văn-hóa, một số

đồng-tin-hữu thuộc các Hội-thánh tại
Vientiane. Bên phía chính-quyền người
ta nhận thấy sự hiện-diện của Đại-diện
bộ Nghi-lễ Vương-quốc Ai-lao và một
số quan-khách khác.

Đúng giờ, toàn-thể học-sanh lên
trình-diện trước cử-tọa.

Sau lời giới-thiệu của Giáo-sĩ Hiệu-
trưởng, Hội-chúng hát Thánh-ca tôn-
vinh Chúa, thì ban học-sanh tiếp-tục
chương-trình trình-diễn ba bản Thánh-
ca, ba học-sinh Tốt-nghiệp làm chứng
cách nào Chúa đã cứu mình, kêu-gọi
đến trường học Kinh-thánh và nguyện-
vọng sau khi Tốt-nghiệp sẽ đi ra hầu
việc Chúa cách có kết-quả.

Kế đó Mục-sư SUK, Nhà trường mời
từ Thái-lan đến giảng cho Lễ Tốt-nghiệp,
ông dùng tiếng Thái-lan giảng cách rất
hùng-hồn và ân-cần khuyên dạy các học-
sinh Tốt-nghiệp phải làm người linh
giỏi của Đấng Christ đi ra giao-chiến
với Sa-tan để cứu-vớt, giải-phóng nhiều
linh-hồn cho Chúa, bài giảng được
thông-dịch ra tiếng Mèo do một học-
sinh tốt-nghiệp.

Sau huấn-từ của Hội-trưởng Giáo-sĩ
T. J. Andrinoff, ông Hiệu-trưởng đã phát
văn-bằng cho 7 học-sinh Tốt-nghiệp khóa
này, trong số đó có một thiếu-nữ Mèo,
tuy bị tật nơi chân, nhưng tất cả các
môn học, văn-hóa và ca-hát nhờ Chúa
ban ơn không những không kém mà còn
có phần trội hơn các thanh-niên khác.

Sau khi ông Hội-trưởng Saly cầu-
nguyện cho 7 học-sinh tốt-nghiệp tức là
các Truyền-đạo tương-lai của Hội-thánh
Mèo, ông Hiệu-trưởng cảm ơn quan-
khách, cử-tọa hết thấy đứng dậy hát bài
«Lại gặp cùng nhau» cách rất cảm-
động. Ông cầu-nguyện chúc phước rồi
mời hết thấy về trụ-sở Hội Truyền-giáo
đãi tiệc trà tiễn-đưa các học-sinh ra về,
để bước vào đường chức-vụ.

Buổi lễ chấm dứt vào hồi 19 giờ
cách đầy ơn và rất hoan-hỉ.

Nguyễn-hậu-Nhương

TẠI SAO CẢM TẠ?

Nhà Truyền-đạo kia đang đi đến một
Hội-thánh miền quê vào một sáng Chúa-
nhật. Có một chấp-sự theo kịp, phê-
bình: «Thưa ông, sáng nay lạnh là dường
nào! Tôi tiếc quá, vì đây là mùa đông.»
Nhà Truyền-đạo đáp: «Tôi vừa cảm-tạ
Đức Chúa Trời đã giữ lời hứa của Ngài.»
Người ấy nhìn chăm chăm, ông Truyền-
đạo, hỏi: «Ông muốn nói chi?» —
Đáp: «Này, hơn 3.000 năm qua Đức
Chúa Trời đã hứa rằng lạnh và nóng sẽ
không dứt, nên tôi thêm vững-vàng bởi
thời-tiết này nhấn mạnh sự chắc-chắn của
lời Ngài đã hứa.» Gospel Gleaners

T H O

Thánh-Linh Giáng-Lâm

Đây chốn trần-gian, ngập-tràn ô-tội !
Thần ĐỨC CHÚA TRỜI khó nổi dung thân.
Trở lại Thiên-đàng, ôi biết bao lần !
Ngài cắt cánh như Bồ-câu tinh-khiết.

Lần thứ hai giữa trời xanh nước biếc,
Đức Thánh-Linh lại đến với loài người.
Và hôm nay Ngài có thể mỉm cười,
Đậu trên xác Con Trời thành nhục-thề.

Trở lại Thiên-đàng, vui-mừng khôn kể !
Trên môi Ngài ngậm nhành lá hòa-bình.
Vang dậy Thiên-đàng, tiếng hát tôn-vinh,
Vì vũ-trụ có Hòa-bình Hỷ-duyet.

Ngày Chúa JÊSUS thập-hình lưu huyết,
Trên Thiên-đàng CHA chi-xiết đau lòng !
Đức Thánh-linh một lần nữa lập công,
Diệt Thần chết để Con Trời sống lại.

Lần thứ ba giữa cuộc đời tê-tái !
Ngài GIÁNG-LÂM ở mãi với loài người.
Khiến kẻ u-buồn, trở lại vui tươi,
Làm trẻ lại những cuộc đời căn-cổ.

Là ngọn Linh-dăng giữa đời tăm-tối,
Soi dẫn người lạc lối đến Thiên-đàng.
Khiến bao lòng nhát-sợ được hiên-ngang,
Tái-tạo những người tin sanh lại mới.

Kẻ giảng TIN-LÀNH được Ngài ở với,
Ai nhận JÊSUS có Chúa ngự cùng.
Ai yêu-mến Ngài, cầu-nguyện tín-trung,
Thì sẽ được Linh-quyền cùng phép lạ.

Đây ánh Bình-Minh cho người thế-hạ,
Nguồn Linh-năng an-ủi của muôn đời ;
Là Lửa thiêng, là Nước Sống từ Trời,
Là Dầu Thánh, Rượu Vui Mừng, Gió Mới.

tiếng vọng rừng khuya

* Xin đến với một số Sinh-viên
Thánh-Kinh Thần-học-viện đang
hướng về tiếng gọi Truyền-giáo

Anh ơi . . .

Trắng rừng khuya không sáng.

Gió rừng khuya xốt-xa.

Mưa rừng vang-dội bao-la.

Chim rừng phiêu-bạt sương-sa mịt-mù.

Nẻo đường rừng cô-quạnh,

Xác lá rừng phủ đầy.

Tiếng cồng ôm chặt trong mây,

Như lời thôn-thức dân gầy dăng cao !

Những kiếp sống cãm hờn,

Quyền ma-vương siết chặt.

Trong những vòng xích sắt,

Tan-nát cả thịt xương.

Xin anh mở một con đường,

Con đường Truyền-giáo yêu-thương đồng-bào.

Bàn chân anh xuất-hiện,

Người chiến-sĩ Tin-lành.

Quyền ma-vương tan-nát,

Xích tội-lỗi tiêu-tan.

Khi ơn Cứu-Chúa lan-tràn,

Rừng khuya tràn-ngập trắng vàng quang-minh

Gió thổi mùa phước-hạnh.

Chim vượt khỏi sương mờ.

Mưa rừng là vạn bài thơ,

Muôn dân hiệp một tôn-thờ Chúa Cha.

TÙNG-SƠN

Phước cho kẻ luôn bèn lòng trông-đợi,
Đấng mà CHA đã hứa đến với mình.
Dạy-dỗ ta, dẫn-dắt suốt thiên-trình,
Và ấn-chứng cho đến ngày Cứu-chuộc.

Soi-sáng ban ơn, Thánh-kinh thông-suốt,
Lễ nhiệm-mầu, cùng chín trái THÁNH-LINH ;
Lấy những điều than-thở khó tường-trình,
Đem trình-diện, cầu thay lên Cha Thánh.

Giữa chốn trần-gian ngập tràn giá 'lạnh !
Sau Lễ Ngũ-Tuần HỘI-THÁNH được nên.
THÁNH-LINH GIÁNG-LÂM ngày ấy khó quên,
Cho Vũ-trụ bừng lên Nguồn Sống Mới.

THIÊN-QUANG (1963)

(Sáng thể ký Đoạn : I)

Lễ Ngũ-tuần

Tiếng động ồn-ào, nghe như tiếng gió,
Văng-vẳng từ trời, từ nhỏ to dần.
Khắp cả phòng Lữi lửa cháy rần-rần,
Đậu ròi-rạc trên mỗi người cầu-nguyện.

Bao ngày thiết-tha đợi-chờ xao-xuyến,
Bao người lặng im, hiệp một bền lòng;
Nơi nhóm giờ đây rúng-động ngoài, trong,
Dân tứ xứ đến xem điều mới lạ!

Kinh-ngạc trong lòng, bồi-hồi tắc-dạ,
« Tại làm sao họ nói tiếng xứ mình? »
« Ấy bởi vì họ đầy-dẫy THÁNH-LINH,
Không say rượu như bao người lầm tưởng. »

Ngày LỄ NGŨ-TUẦN! Ôi ngày vui sướng!
Ngày khai-sanh Hội-thánh Chúa nơi trần.
Thần Chúa Trời ngự xuống với muôn dân,
Điều CHA hứa nay thỏa lòng mong-đợi.

Tái-tạo cả thân-hồn sanh lại mới,
Chúa Thánh-Linh đang hiện ở với mình;
Dắt-dẫn ta tiến bước suốt thiên-trình.
Làm sống lại bao tâm-hồn chết lạnh!

Kẻ phàm-tục giờ đây nên bực Thánh,
Người ngã lòng nay sốt-sắng hăng say.
Người ba lần từng chối-bỏ Danh Ngài,
Nay dạn-dĩ rao-truyền JÊ-SUS-CHRIST.

Xưa chia rẽ, nay thương-yêu khăng-khít.
Xưa sống riêng, nay hiệp một sống chung.
Bán gia-tài, điền-sản để chung dùng,
Xưa lười cá, nay lười người kết-quả.

Giảng Tin-lành, tỏ dấu kỳ, phép lạ,
Chữa người què, hình-phạt kẻ dối Trời.
Đem thương-yêu phổ-biến khắp muôn nơi,
Đem Ân-diền rao-truyền cùng thiên-hạ.

Sứ-mạng thiêng-liêng, việc làm cao-cả,
Nhờ Thánh-Linh tròn nhiệm-vụ thiên-đình.
Ngày Tái-lâm của Cứu-Chúa Quang-vinh,
Đồng vinh-hiền, trị-vì bên CHÚA SỐNG.

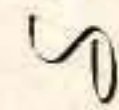
THIÊN-QUANG (1963)

Đó là một loài hoa không đáng kể,
Của núi rừng đề trang-diềm xinh-tươi,
Khi bình-minh hé nở nụ cười,
Cảm ơn Đấng đã cho mình duyên-dáng

Đó là một loài chim không có hạng,
Của đất trời đề bay liệng bốn phương,
Khi lên cao, xuống thấp, vượt trùng-dương,
Cảm ơn Đấng đã cho mình đôi cánh.

Đây là một loài người có hình-ảnh,
ĐỨC CHÚA TRỜI đề quản-trị muôn loài,
Khi an vui cũng như lúc chua cay,
Cảm ơn Đấng đã cho mình sự sống.
Và xin nguyện ăn mình trong cánh bóng.

NGUYỄN-NGỌC-DIỆP
(An-Giang)



Niềm thương bất-diệt

Từ tửu-quán thất-thêu đến trà-đình,
Con lang-thang kéo-lê kiếp phù-sinh.
Trong tiếng nhạc, dưới ánh đèn xanh đỏ.
Và theo đuổi những tà áo màu sắc-sỡ.
Suốt đêm dài, trác táng trắng canh thâu,
Tàn canh vui, con thất-vọng gục đầu:
« Thật khổ-nạn! Những yêu-thương dối-giả »,
Con chẳng tìm thấy trong... trong tất cả,
Một tình-thương con khao-khát trông-mong,
Đang héo khô ở tận đáy tâm-hồn,
Đang sẫm-sửa đề đi vào cõi chết.
Con những tưởng cuộc đời thôi đã hết,
Nhưng không ngờ con tìm được tình thương.
Khi vô-tình ngang qua cửa giáo-đường,
Con đã gặp một tình thương vô-lượng.
Chừ tai con như còn vang âm-hưởng,
Bản thần-ca đồng-diệu của Thiên-dân
Tôn-vinh Cha! Chúa Chí-ái Chí-nhân!
Và ca-ngợi một « Niềm-thương Bất-diệt »
Lạy Cha Thánh! Giờ đây con đã biết!

GIANG-HẬU (Phong-Dinh)

CHÚA ĐÃ CỨU MẠNG TÔI KHỎI CHẾT

để ban cho tôi được Cứu-tỗi

TÔI xin thành-thật viết lên đây ít hàng « Chứng-thực Quyền Chúa » để toàn-thể con-cái Chúa gần xa đồng-thanh với tôi ngợi-khen quyền-năng Ngài.

Vì tội-lỗi sanh ra bệnh-tật, tôi còn nhớ, ngày 22 tháng tư năm 1956, (năm tôi 49 tuổi), tôi không đau bệnh chi và không hiểu vì sao thỉnh-linh tôi té quy xuống, rồi đứng lên không được. Người nhà liền chở tôi vào dưỡng-đường điều trị. Sau khi khám bệnh Bác-sĩ có cho tôi biết « tôi mắc phải bệnh nước tiểu đường (diabète). » Tôi sợ nhỡ đến hai người chị ruột của tôi đã thác về bệnh này, làm cho tôi hết sức lo sợ.

Vì cứ ăn với phần bì sốt rét suốt ba tháng, con người của tôi hết sức tiêu-tụy, chỉ còn da với xương, cân mất gần hai mươi lăm kilos.

Sau khi bệnh được thuyên-giảm rất nhiều, tôi được nghỉ phép ba tháng ra ngoài dưỡng bệnh.

Rất cảm-tạ ơn Chúa, có lẽ vì Ngài thấy tôi có lòng tìm-kiếm Ngài, cho nên Ngài động lòng thương-xót tôi và khiến tôi dưỡng bệnh nơi nhà của một người quen lại là con-cái của Ngài. Nghỉ trọ



Đốc-phủ Hương

nhà ấy được một tuần-lễ, Ngài thúc-giục con-cái của Ngài trong Hội-thánh đến thăm-viếng tôi và làm chứng cho tôi nghe quyền-năng lạ-lùng của Cứu-Chúa Jêsus-Christ. Lúc đầu-tiền, tôi chỉ nghe, nhưng không để ý đến.

Cách một tháng sau, bệnh của tôi trở lại hết sức nặng-nề. Người nhà tôi phải chở tôi vào dưỡng-đường lần thứ hai, nhằm ngày 23 tháng chạp năm 1957. Mặc dầu hết sức tận-tâm lo cứu-chữa, nhưng rốt-cuộc Bác-sĩ cũng phải chịu bó tay. Tôi nằm mê-mang trên giường bệnh, chẳng còn biết chi nữa hết, cho đến những người bà con quyến-thuộc đến thăm tôi phút cuối-cùng, lúc ấy tôi không còn nhìn ai được nữa. Vì thấy nguy, người nhà định chở lên tôi về nhà lúc ban đêm, rủi có bề chi, dễ bề lo an-tàng.

Trong lúc bối-rối, anh em tín-đồ trong Hội-thánh đến thăm tôi

lần chót, đồng cùng nhau sắp mình xuống cầu-nguyện cho tôi. Rất cảm-tạ ơn Chúa. Độ nửa giờ sau, tôi tỉnh lại. Tôi biết nhắm mắt cầu-nguyện : « xin Chúa tha tội-lỗi của tôi đã vi-phạm và cầu xin Chúa cứu tôi khỏi chết, tôi hứa-nguyện trọn đời tôi sẽ dâng mình cho Chúa. »

Ha-lê-lu-gia ngợi-khen Ngài ! Vì Ngài đã nhậm lời cầu-nguyện của tôi, cho nên độ sau vài giờ, tôi được khoẻ lại nhiều và được nhìn biết bà con quyến-thuộc đến thăm tôi.

Sáng lại, lối 8 giờ, Bác-sĩ có đến thăm tôi và hết sức ngạc-nhiên vì thấy tôi tỉnh lại rất nhiều, ngồi dậy được, không còn mê-mang như mấy bữa trước nữa.

Nằm ở đường-đường sáu tháng, trong thời-gian ấy có ông bà Mục-sư Nguyễn-duy-Xuân và quý ông bà Chấp-sự, anh chị em tín-đồ trong Hội-thánh tận-tâm đến giúp-đỡ tôi hiểu thêm về đạo Chúa.

Sau khi tôi được nghỉ phép lần thứ hai ba tháng, Hội-đồng Sức-khoẻ sau khi khám bệnh tôi thấy tôi đỡ nhiều, cho phép tôi trở vào làm việc lại. Thật cảm ơn Chúa, chẳng có chi tôi vui-mừng bằng, vì gia-quyến tôi không một ai tưởng tôi làm việc được nữa, vì thấy con người của tôi hết sức tiều-tụy.

Cách một năm sau, nhờ quyền phép của Chúa, tôi được lành mạnh, nhưng còn ốm nhiều.

Từ ngày tôi trở lại ăn-năn tin Chúa đến nay gần ba năm, Chúa đã ban phước thiêng-liêng cho tôi rất nhiều. Trên đường thờ-phượng Chúa, dầu có lúc ngã lòng, Chúa lại nâng-đỡ. có lúc yếu-đuối thiếu đức-tin, Chúa lại sửa-trị, lại thêm phước vật-chất, cho tôi có nhà cửa ở và tiền bạc, lúc gia-đình tôi thiếu-thốn mọi phương-diện, cũng bởi tôi bệnh lâu năm. Và lại, tôi rất sung-sướng được Chúa ban ơn cho tôi hôm nay được đầy-đủ sức khoẻ và cân lên được 55 kilos (lúc tôi ra đường-đường chỉ cân được 37 kilos) lại nữa, tôi được Chúa giúp sức cho tôi dứt bỏ thuốc lá, rượu-chè, không còn mê-tin dị-đoan, không nhút-nhát sợ-sệt như lúc trước nữa và tóm lại đời sống của tôi hôm nay đã được đổi mới và sống vui-vẻ trong Chúa.

Vậy, tôi có ít lời thành-thật làm chứng trên mặt báo, trước đề tỏ lòng cảm-tạ ơn Chúa, đã cứu mạng tôi khỏi chết và ban ơn cho gia-đình tôi nhiều phước lạ gần ba năm nay. Sau, cảm ơn ông bà Mục-sư Nguyễn-duy-Xuân, quý ông bà Chấp-sự, anh chị em tín-đồ Hội-thánh đã có lòng yêu-thương cầu-nguyện cho vợ chồng tôi. Sau rốt, xin quý ông bà, anh chị em gần xa cầu-nguyện thêm cho tôi được sức mạnh luôn và đứng vững trong Chúa, để hiệp với gia-đình, với Hội-thánh hầu việc Chúa.

Amen.

ĐỐC-PHỦ HƯƠNG

CẬU BÉ CHẶN CỪU

« Hãy chuyên-tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời »
(11 Ti-mô-thê 2 : 15a)

TẠI một miền kia có một cậu bé chuyên sống về nghề chặn cừu. Ba má cậu giao-phó cho cậu đàn cừu hơn 40 con để săn-sóc và giữ-gìn chúng. Cậu rất sung-sướng được Ba má giao cho nhiệm-vụ ấy, tuy rằng đây là một công-việc khá nguy-hiểm, vì các bầy thú dữ hay tấn-công bất thành-linh. Từ đây cậu tha hồ được đùa giỡn với những chú cừu trắng mượt ngoan-ngoãn, dễ thương, hoặc thỏa-thích vui-đùa với những trẻ khác cùng đồng nghiê với cậu.

Một ngày kia, trên cánh đồng cỏ mênh-mông, chung-quanh có vài liếp nhà bao-bọc, cậu giả-bộ la lên để « xi-gạt » mấy người trong nhà : « Chó sói tấn-công đàn cừu của tôi ! Nguy lắm ! Mau ra tiếp-cứu tôi với !!! »

Mấy người trong nhà vội-vàng chạy ra, nhưng chẳng thấy gì cả, còn cậu bé ôm bụng cười lăn ra đất. Biết mắc mưu thằng bé, họ tức-giận lắm, nhưng không nói gì và định bụng lần sau sẽ không tiếp-cứu khi thằng bé la lên nữa.

Vào một buổi sáng đẹp trời kia, người ta lại nghe tiếng la của thằng bé chặn cừu : « Cứu tôi với ! Cứu tôi với ! Một bầy thú dữ tấn-công đàn cừu của tôi, anh em ơi ! »

Cậu bé kêu cứu nhưng vô-ích, chẳng ai chạy ra giúp-đỡ cậu vì nghĩ rằng cậu cũng đánh lừa họ như lần trước. Ôi thôi ! Đàn cừu của cậu bé bị thú dữ tha đi mất năm con, ba con khác bị thương nằm oằn-oại trên vũng máu. Cậu bé chỉ nhìn mà khóc. Lát nữa đây cậu không tránh khỏi bị đòn và nghe những lời trách mắng của ba má cậu. Cậu hối-hận vì đã « nói dối » nên bây giờ mới gặp kết-quả tai-ác này !

Các bạn thân-mến, đọc qua câu chuyện này, chúng ta rút được một bài học quý giá. Nói dối có hại ghê-gớm. Khi chúng ta quá vui-vẻ thì thường hay đùa-cợt, nói dối. Khi đã thành thói quen thì sau khó mà bỏ được. Đức Chúa Jêsus dạy ta không nên nói dối, vì điều này Ngài chẳng đẹp lòng. Điều-răn Chúa có chép rõ trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký 20 : 16 rằng : « Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân-cận mình. » Các bạn hãy cùng tôi học thuộc lòng câu Kinh-thánh quý-báu này mà Thánh Phao-lô đã viết : « Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân-cận mình, vì chúng ta làm chi-thẻ cho nhau » (Ê-phê-sô 4 : 25). Ngày sau, Chúa sẽ đoán-phạt những người nào nói

đối (Khải. 21 : 8b). Hình-phạt này là hồ lửa có diêm cháy bùng bùng, ghê-gớm thay !

Nguyên các bạn làm theo lời dạy-dỗ trên hầu làm đẹp lòng Ngài là Cứu-Chúa chúng ta.

Mến chào các bạn.

TRÚC-BÌNH (Nguyễn-hữu-Bình)
(Cây Thông số 6 An-hóa)

GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ KỲ TRƯỚC

I. TRẢ LỜI :

1) Ngài đứng và đo đất : Ha-ba-cúc 3 : 6a.

2) Ngày 25 tháng 12 : Giê-rê-mi 52 : 31b.

3) Đồi huyết ra sông : Thi-thiên 78 : 44.

Ba câu đố trên, em Nguyễn-xuân-Phước (Hội-an) đố hơi khó nên nhiều em kêu làm không được. Chỉ có các em đáp trúng là :

Nguyễn-thị Thiên-Hương (Kiến-phong) trúng 3 câu ; Đoàn-trung-Chánh (Saigon) trúng 2 câu ; Hoàng-công-Hạnh (Mỏ-cày) trúng 1 câu.

II. Ô CHỮ :

Các em đáp trúng ô chữ :

Nguyễn-phú-Túc (Quy-nhơn),
Hoàng - công - Hạnh (Mỏ - cày),
Nguyễn - trung - Chính (Gia-định),
Nguyễn - thị Thiên - Hương (Kiến-phong),
Đoàn-trung-Chánh (Saigon)
và Lê-thị-Đặng (Cần-đước).

Kỳ này chắc các em sẽ vừa ý về những câu đố rất dễ của em Nguyễn-Phú-Túc và của chị :

I. — Trong Kinh-thánh chỗ nào chép :

1) Đức Chúa Trời ơi, linh-hồn tôi mơ-ước Chúa, như con nai cái thèm khát khe nước. (thơ Đa-vít làm).

2) Mọi điều các người xin trong lúc cầu-nguyện,

	1	2	3	4	5	6	7
A	B	A	H	U	O	N	G
B	A	M	O	T		O	I
C	B		A		M		E
D	E	M		M	A		R
E	N	U	C		C	H	E
F		O	S	E		O	M
G	G	I	U	Đ	E		I

hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các người.
(trong sách gần Lu-ca).

3) Nàng dâu trung-thành vớt bà gia là ai ?

● TIN-TỨC THIẾU-NHI

GIA-ĐỊNH. — Lớp Thánh-Kinh Mùa Hè vừa được tổ-chức tại Gia-định từ ngày 6 đến 18 tháng 5 năm 1963. Tất cả có trên 100 em từ 4 đến 16 tuổi theo học trọn khóa. Trong số đó cũng có các thiếu-nhi từ các Hội-thánh Trương-minh-Giang, Hòa-hưng, Bàn-cờ và Khánh-hội theo học.

Đề-mục của khóa học này là « Anh-Hùng Đức-Tin. » Sau hai tuần-lễ học-tập, các em thiếu-nhi đều rất vui-thỏa vì được hiểu rõ về năng-lực của đức-tin và sự thành-tín lạ-lùng của Đức Chúa Trời qua đời sống các vị Anh-hùng Đức-tin trong Kinh-thánh. Các em cũng được học-tập về cách Tin-cậy nơi quyền-năng của Huyết Jê-sus-Christ và nương-cậy hoàn-toàn vào sự nhân-tử của Đức Chúa Trời.

Ngoài các bài học Kinh-thánh, mỗi ngày các em còn được vui-vẻ tập những bài hát mới, làm thủ-công với những chiếc xe hơi, tàu thủy, nhà thờ... xinh đẹp. Cũng có những trò chơi giải-trí và giải-khát cho các em mỗi ngày nữa.

Lễ mãn-khóa đã được cử-hành vào tối Chủ-nhật 19/5 tại nhà thờ Gia-định trước một số đông tôi-tớ và con-cái Chúa từ các Hội-thánh Việt và Mỹ đến dự. Các em thiếu-nhi đã vui-vẻ trình-bày các môn học và nhận-lãnh phần-thưởng và chứng-chỉ từ tay các vị quan-khách.

Chúng tôi mong rằng mùa hè năm tới sẽ có nhiều lớp Kinh-thánh cho thiếu-nhi tại các Hội-thánh, để các em có dịp học thêm về Lời của Đức Chúa Trời và có dịp dắt các em chưa biết Chúa đến học biết về Ngài nữa.

ÔNG Giảng Hai-đy là một vị Tuyên-giáo-sĩ ở Ấn-độ. Ông có một sự từng-trải lạ-lùng, có thể nói là một bài học do Chúa trực-tiếp ban cho ông, đã trực-tiếp lại nghiêm-cách nữa, ấy là điều mà trước đó ông chưa hề kinh-nghiệm.

Lúc đó ông đương nghỉ-ngơi trong thời-gian ngắn tại cư-xá trên núi, ông đương có gánh nặng về linh-tánh của một vị Mục-sư kia, nên ông đã để riêng thì giờ đơn-độc giao-thông với Đức Chúa Trời dâng cầu-nguyện cho vị Mục-sư ấy. Trong lúc ông bước vào phòng riêng rồi, ông bắt đầu thổ-lộ tâm-ý cùng Đức Chúa Trời, và cầu-nguyện như vầy :

« Lạy Chúa, Ngài biết rằng anh em ấy đã... lãnh-đạm vô-tình là dường nào.. » Nói chưa dứt lời thì bỗng hình như có một bàn tay không thấy được đã bịt miệng ông lại, đồng thời cũng có một tiếng nghiêm-trách phán rằng : « Hễ ai rờ đến nó tức là rờ đến con người của ta. » Lập tức, ông cảm thấy sợ-hãi lắm ; vì ông đã xét-đoán anh em mình. Ông chịu Chúa khiển-trách, và hạ mình ở trước mặt Ngài ngay. Ấy là lần thứ nhất mà ông cần phải cải-chánh sự từng-trải của mình, ông phải thừa-nhận tội mình, và xin huyết báu của Đấng Christ rửa sạch mọi tội của mình.

« Điều chi đáng yêu-chuộng, điều chi có tiếng tốt, nếu có đức-hạnh gì, nếu có điều gì đáng khen, thì anh em hãy nghĩ đến. » Rồi ông kêu-cầu rằng : « Thiên-Phụ, xin Ngài chỉ cho con biết trong đời sống của anh em con có điều gì là đáng yêu-chuộng, có tiếng tốt. »

Bấy giờ, trong ý-niệm ông hình như có chớp-nhoáng khiến cho ông tức thì nhớ đến anh em ấy đã thế nào từ bỏ mọi sự

mà dâng chính mình cho Chúa, người vì thế mà bị thân-hữu bắt-bớ ; ông lại nhớ đến anh em ấy đã cần-cù công-tác nhiều năm, phụ-trách gian-nan trong Hội-thánh, làm công-việc cho đến nỗi không khỏi « cãi nhau dữ-dội » ; còn ở trong gia-đình thì lại là một người chồng hiền.

PHÊ - BÌNH

P H U C - H Ò A

— dịch theo tờ « AN-VŨ » —

Cứ mỗi một điều như thế nổi lên trong tư-tưởng, rồi khiến cho bầu không-khí cầu-nguyện của ông trở nên ngợi-khen, chứ không phải là truy-tổ, ông không còn có thể kiện-tụng, chỉ phải cảm-tạ mà thôi. Đức Chúa Trời đã mở con mắt của tôi-tớ Ngài, cho người trông thấy những đại-sự xa hơn, và phát ra lời tán-mỹ, khi ông tán-mỹ, thì Chúa ban phước.

Xin chúng ta chú ý đến đời sinh-hoạt của vị anh em này : Lúc ông Hai-đy về đến chỗ làm ông thấy anh em ấy đã nhận-lãnh sự ban cho thuộc-linh lớn-lao. Khi ông ngợi-khen thì Chúa ban phước, ấy là nguyên-tắc tình thương của Thiên-Phụ, là một nguyên-tắc kỳ-diệu, Khi chúng ta vì một con-cái nào của Đức Chúa Trời cầu-nguyện như thế, thì Ngài vui lòng ban phước.

Ấy cũng là bí-quyết được năng-lực của Giảng Hai-đy. Người xem thấy những sở-trường của con-cái Chúa, bởi thế nội-tâm người có thể lấy làm quý-hóa về những công-tác ân-diễn của Đức Chúa Trời làm trên mọi người. Từ đó, người bởi tình-

thương-yêu của Đức Chúa Trời mà phát ra những tán-mỹ rải-rắc trong bầu không-khí thuộc-linh. Như thế, người cũng nhận được năng-lực để đối-xử với mọi người.

Chúng ta rất dễ bị hấp-dẫn bởi người mà chúng ta ưa-thích, chúng ta sẽ tương-xử với họ cách hết lòng hết sức, và sở-trường của chúng ta cũng bị họ lôi ra, hơn thế chúng ta khi ở chung với họ thì linh-tánh của chúng ta cũng được đề-cao nhiều. Khi mà chúng ta chăm-chú về những lầm-lỗi của người ta, thì chúng ta đã khiến năng-lực của họ hao-kém và họ sa vào trong yếu-đuối. Thế thì cũng như chúng ta cổ-vô sự sai-lầm của họ, vì chúng ta nghĩ đến sự yếu-đuối của họ.

Chúng ta hãy nên nhớ rằng thì-giờ chịu gây-dựng của con dân của Đức Chúa Trời là khi họ ở trên đất, ấy là công-trường của Ngài, linh-lánh của chúng ta do tay Ngài gây-dựng tại đây; đến khi thân-thể chúng ta được biến-hóa, chúng ta mới không chịu ảnh-hưởng của kim-thể nữa. Ấy chính như bạn đi vào trong nhà của thợ mộc, bạn trông thấy nhiều chiếc bàn ghế chưa đóng xong mà chỉ-trích bàn ghế là sai-lầm, không được trọn-vẹn.

Bạn có lẽ nói rằng: «những gia-cụ này thô-sơ lắm, bất cứ ngó theo khía cạnh nào cũng là khó coi.» Nếu thợ mộc nghe thấy bạn nói vậy thì hẳn sẽ bất-mãn mà nói rằng: «Bác phải biết công-trình tôi còn chưa làm xong! Những gia-cụ này còn đương cần phải chế-tạo, xin hãy chờ xem rồi đây chúng sẽ trở nên thế nào, ngày mà chúng đã được tạo-thành thì sẽ nên đáng.» Rồi y lấy ra một cái bàn hay một cái ghế đã làm trọn mà mời bạn xem, thì bạn sẽ thấy chúng đã được đánh bóng, sơn dầu,

có vẻ sáng-sủa trọn-vẹn dường nào. Vậy bạn còn có thể nói người thợ mộc này là vụng nữa không? Sự phê-bình của bạn há chẳng là sai-lầm sao? Người ta có thể thấy xa về phương-diện vĩnh-viễn của những sự vật mới thấy là đáng yêu, còn nếu chỉ nhìn vào mặt tạm-thời thì chỉ thấy là đáng ghét.

Bởi vậy ông Hai-đy thường lượng-thứ cho những kẻ vô-phép và bất-nhân với mình, «vì họ không biết mình làm điều gì.» Ông nói: «Tôi biết chính người đó vốn không muốn đả người ta bất-nhân như thế.» Ấy là lời phúc-đáp một lần cho người khuyến-cáo ông phải đối-phó với kẻ dùng lời xấu làm hại ông. Thậm chí có một ông bạn của ông từng viết thư kiến-nghị về điều đó, song ông đã từ-khước cách nhả-nhận mà rằng: «Ấy là thập-tự-giá của tôi, Chúa muốn tôi vác nó.»

Nếu như chúng ta đều có lòng lượng xét cho người ta như thế, thì biết bao là điều hiểu lầm sẽ tiêu-tan ở giữa giáo-hội, xã-hội và quốc-gia, và cũng chẳng còn có những sự cãi-lầy, ganh-ghét tồn-tại ở giữa vòng anh em nữa! Song làm thế nào để có thể thành-sự như thế được? Thiết tưởng làm theo phương-pháp của ông Hai-đy hẳn là được việc; ấy là lúc nào cũng tha-thứ những điều lầm-lỗi của người ta trong khi cầu-nguyện vậy!

Xin để cho những người bỏ lơ về sự cầu-nguyện, hay là khi chịu nhục-nhã mới đi cầu-nguyện; hãy cầu-nguyện đi, đồng-thời cũng phải cảm-tạ Đức Chúa Trời đã ban đặc-quyền ấy cho chúng ta để lãnh chịu những điều ấy. Tôi tưởng đến *Madame Guillon* khi bà bị lãng-nhục và bất-bớ thì thường hay nói rằng: «Thiên-

(Xin xem tiếp trang 45)



*Uy-ban Thanh-niên Hạ Bán-niên
của Thần-học-viện khóa 1962-1963*

(Dưới đây là bài giảng của Mục-sư Giáo-sư PHẠM-XUÂN-TÍN đã giảng trong buổi họp đặc-biệt và cũng là cuối-cùng của Ban T.N. Thần-học-viện niên-khóa 1962-1963 được tổ-chức vào tối mùng 7 tháng Tư năm 1963).

HỘI-THÁNH nên quan-tâm đến chương-trình Cơ-đốc Giáo-dục không? Hội-thánh cần để tâm hoạt-động vào lãnh-vực này không? Chương-trình này là một sự bắt-đắc-dĩ hay là một lẽ cần cho Hội-thánh?

Vấn-đề này đầu mới lạ chi cho Hội-thánh ta. Phải tôi đồng-ý với mọi người mà nói rằng Hội-thánh nhà đã dư biết về ngành này rồi. Nhưng chỉ biết, chỉ nói hoặc thảo-luận thôi hay là Hội-thánh phải triệt-để áp-dụng, nỗ-lực thi-hành một chương-trình Giáo-dục giữa Hội-thánh nhà? Bởi thế tôi muốn các Bạn là kỳ-vọng của Hội-thánh, cùng tôi đặt lại vấn-đề này một lần nữa.

HỘI-THÁNH ĐỐI VỚI

CƠ-ĐỐC GIÁO-DỤC

Lẽ cần khiến cho chúng ta và những ai nặng lòng suy-nghĩ về tương-lai Hội-thánh phải quan-tâm đến Cơ-đốc Giáo-dục vì đây là cánh tay phải dự phần rất hữu-hiệu trong công-cuộc mở-mang và xây-dựng nhà Chúa.

Muốn lập một Chi-hội, tự-nhiên chúng ta phải rao-giảng Tin-lành, cá-nhân Chứng-đạo, phân-phát sách đạo, thăm-viếng. Nhưng xin nhắc rằng mở lớp Kinh-thánh Thiếu-nhi, tổ-chức Trường Chúa-nhật, mở phòng Thanh-niên cũng là cách thành-lập Chi-hội rất đặc-lực.

Khi chúng ta mở lớp Kinh-thánh Thiếu-nhi, tư-gia hay mùa hè hoặc chúng ta tiếp-xúc với Thiếu-nhi bằng cách chứng-đạo lộ-thiên đem chúng đến với Chúa và nuôi-dưỡng chúng, hướng-dẫn chúng thì chúng ta đã bắt đầu lập một Chi-hội rồi. Thiếu-nhi, Thiếu-niên bắt đầu lớn lên và sẽ là Thanh-niên là phần-tử phục-vụ Chúa rất mạnh-mẽ.

Khi chúng ta lập Trường Chúa-nhật thì đa-số học-viên là Thanh Thiếu-niên và Thiếu-nhi. Họ là Hội-thánh ngày nay và ngày mai. Ngày nay họ Thiếu-niên nhưng ngày mai họ sẽ là trưởng-thành. Họ sẽ thay-thế các người cao-niên trưởng-kỷ để lãnh-đạo việc Chúa. Công-việc ngày

mai bắt đầu ngày nay. Công-việc ngày mai thành-tựu là vì nền-tảng đã được xây-dựng cách bền-vững trong ngày nay.

Cơ-đốc Giáo-dục chẳng những là lợi-khí trong công-cuộc xây-đắp Hội-thánh nhà mà cũng là phương-sách rất hiệu-nghiem trong việc Truyền-giáo nữa.

Bao lần Tân Truyền-giáo (Giáo-sĩ) đã băn-khoăn tự hỏi mình phải làm gì khi được Chúa sai đến một khu-vực chưa có một tín-đồ.

Tân Truyền-giáo bắt đầu Truyền-giáo cách nào khi đã học biết tiếng rồi? Dĩ-nhiên là Tân Truyền-giáo phải lo phiên-dịch lời Chúa phải lo rao-truyền Tin-lành. Nhưng nếu Tân Truyền-giáo thử bắt đầu mở lớp Kinh-thánh Thiếu-nhi, đoán-kỳ Học-đường, các lớp Kinh-thánh cho Thanh-niên, tổ-chức Trường Chúa-nhật thì chắc công-cuộc và chức-vụ Truyền-giáo ông sẽ kết-quả hay phát-triển mạnh.

Hội-thánh ngày mai (nếu Chúa chưa tái-lâm) quan-tâm đến ngành Cơ-đốc Giáo-dục hay không một phần lớn cũng tùy-thuộc nơi các Bạn là Nam nữ Sinh-viên và học-sinh Thần-học Viện ngày nay. Chúng ta không nên có thành-kiến như nhiều người đã có là cho Cơ-đốc Giáo-dục là ngành của phái Phụ-nữ. Thật rất đáng tiếc mà đã có người kể việc truyền-đạo dạy đạo cho Thiếu-nhi, huấn-luyện Thanh-niên hay dạy Trường Chúa-nhật là công-việc của Thanh-niên hay Phụ-nữ thôi. Xin đáp rằng: Không phải hoàn-toàn thế đâu.

Các Bạn muốn cho chức-vụ mình ngày mai được đơm hoa kết-quả sum-sê thêm, các Bạn hãy quan-tâm đến lãnh-vực Cơ-đốc Giáo-dục.

Những ý tôi vừa tỏ ra ở trên đây phải là sáng-kiến của tôi. Kìa Kinh-thánh là Lịch-sử Hội-thánh nói gì về chương-trình Cơ-đốc Giáo-dục. Lúc ban đầu khi loài người mới sa-ngã Đức Chúa Trời há không vì tình thương-yêu thúc-bách mà Ngài cứ dạy-dỗ và tương-giao với họ sao? (Sáng. 3: 8, 4: 9). Dầu vì tội-lỗi quá hoành-hành loài người càng ngày càng sa-đọa và một phen phải bị tuyệt-diệt thì Nô-ê đã được lựa chọn để làm Giáo-sư dạy đạo và truyền-đạo cho con cháu ông sau cơn Hồng-thủy. Cứ lần theo Kinh-thánh Cựu và Tân-Uớc, rồi đến Lịch-sử Hội-thánh thì ta sẽ thấy tuyển-dân Đức Chúa Trời xưa cũng như nay đều rất quan-tâm đến Cơ-đốc Giáo-dục. Áp-ra-ham được Chúa chọn làm người sáng-lập ra nền Do-Thái Giáo-dục. Môi-se dầu là một vị cứu-tinh, một nhà lập-pháp của dân Do-thái nhưng ông cũng là một giáo-dục-gia. Các vị tiên-tri và các nhà lãnh-tụ khác của dân Do-thái hằng trung-tín áp-dụng một chương-trình giáo-dục nghiêm-khắc cho dân-tộc họ. Họ đã gây được thành-tích tốt-đẹp cho dòng giống họ mà thế-giới không thể chối-cãi được. Kịp khi Đấng Christ đến thì Ngài có sẵn một chương-trình giáo-dục kỳ-diệu. Mục-đích chương-trình giáo-dục của Ngài khác hẳn các nhà hiền-triết Platon, Aristote, Zeno, Épicure, Dante, Goethe, v.v... Ngài được gọi là Thầy là Rabi.

Ngài dạy nhiều hơn giảng. Ngài dạy trong nhà Hội ở bờ biển ở sườn đồi, trên mái nhà và khắp nơi. Ngài dạy cho mọi hạng người.

Trong thời-kỳ Hội-thánh đầu-tiên, các Sứ-đồ luôn luôn trung-thành noi-

(Xin xem tiếp trang 40)

T HÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG

Mục-sư QUOC FOC WO biên-dịch

LỜI NÓI ĐẦU: *Thánh-kinh đại-cương đem toàn bộ Kinh-thánh tuần-tự mà lược-giải rõ-ràng và toát-yếu, làm chỉ-nam cho kẻ cứu-xét Kinh-thánh.*

Nội-dung ngoài việc lấy mỗi quyền theo yếu-nghĩa và chia phần rồi, còn vạch rõ về tác-giả, mục-đích, thể-tài, đặc-điểm, cùng là lời bình-phẩm của các học-giả đối với các quyền nữa. Thần-học-sinh với Thánh-kinh học-sinh và kẻ yêu-chuộng Kinh-thánh đều cần đến để giúp mình kê-cứu Kinh-thánh. Song nên chú-ý rằng bài này chỉ có thể làm sự chỉ dẫn và sửa-soạn mà thôi; nó sẽ vô-dụng cho những người không chăm-chỉ cứu-xét Kinh-thánh.

Tác-giả LÝ-NHIÊU-BÁ.

ĐẠI-CƯƠNG SÁNG-THỂ KÝ

Chữ chìa khóa: « Ban đầu »

Câu chìa khóa: 1 : 1.

Yếu-chỉ: Sách này tỏ rõ cứu-ân của Đức Chúa Trời có thể cứu-vãn mọi sự thất-bại của người ta.

MA-QUI GHÉT SÁNG-THỂ KÝ:

1. — Trong Kinh-thánh có hai sách bị đại-cừu-địch của nhân-loại là ma-qui căm-hờn, và dùng hết cách để khiến người ta không tin, hai sách ấy tức là Sáng-thể Ký và Khải-thị.

2. — Ma-qui cổ mưu lật-đổ Sáng-thể Ký với Khải-thị, hấn dùng ngôn-luận của phái gọi là khoa-học-gia và cao-đẳng bình-kinh học-gia mà công-kích Sáng-thể Ký, toan làm rối-loạn lòng người đối với sách này, và cho rằng sách Khải-thị là quá u thần-bí.

3. — Tại sao ma-qui lại ghét hai sách này thế? Vì hai sách này đều dự-ngôn về sự bại-vong của hấn. Sáng-thể Ký chỉ cho chúng ta biết ai là kẻ khiến ma-qui phải bại-vong, còn sách Khải-thị thì tường-thuật tình-hình bại-vong của hấn.

GIÁ-TRỊ VĨ-ĐẠI CỦA SÁNG-THỂ KÝ:

1. — Do nhiều phương-diện mà xem-xét, đều thấy rằng Sáng-thể Ký là một sách tối quan-trọng trong Kinh-thánh. Mỗi một sự-kIỆN trọng-đại, mỗi một lẽ chân-lý và Khải-thị đều bắt nguồn từ Sáng-thể Ký cả. Ông *Melanchthon* nói: « So với bất cứ sách-vở nào và sử-truyện

nào, Sáng-thể Ký bao giờ cũng có hứng-vị hơn cả. Thế-gian không có sách nào tốt hơn và đáng quý hơn sách Sáng-thể Ký.

2. — Ông *Bullinger* nói: « Sáng-thể Ký là vườn mầm-mống của cả bộ Kinh-

LỜI TÒA-SOẠN. — Cụ Mục-sư Quốc Foc Wo, một vị Mục-sư lão-thành khả-kính, đã từng hầu-việc Chúa ở Việt-Nam nhiều năm: tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng, Hội-thánh ở Bắc và Hội-thánh Trung-hoa ở Nam. Hiện nay cụ đang về trí-sự ở Tân-gia-Ba. Cụ có mỹ-ý hiệp-tác với Hội-thánh Việt-Nam bằng sự phiên-dịch bài đề đăng vào Thánh-kinh Báo hằng tháng. Cụ đã chọn và dịch bài « THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG » để hiến cho độc-giả thường-xuyên nghiên-cứu lời Kinh-thánh.

Thánh-kinh Đại-cương là một thức ăn tinh-thần rất quý cho các độc-giả ham-thích nghiên-cứu tìm-hiểu lời Chúa. Bản-báo xin đăng-tải mỗi tháng một bài để các quý độc-giả thân-mến liên-tục nghiên-cứu và lãnh-hội các ơn-phước thu-lượm được trong lời Chúa. Chắc bài Thánh-kinh Đại-cương sẽ đem lại cho các quý độc-giả sự hào-hứng và thích-thú khi nghiên-cứu vậy.

thánh, người ta muốn hiểu-biết mỗi một bộ-phận nào của Kinh-thánh, không thể không đọc Sáng-thể Ký. Sáng-thể Ký là nền-tảng của Đức Chúa Trời đã đặt cho toàn-bộ Khải-thị của Ngài. Cả pho Kinh-thánh đều xây-dựng trên nền-tảng này. Hơn nữa, Sáng-thể Ký cũng là kinh-tuyển và vĩ-tuyển của toàn-bộ Kinh-thánh. » Sáng-thể Ký là một sách chép về khởi-nguyên của muôn sự muôn vật.

LAI-NGUYÊN VỚI TÁC-GIẢ SÁNG-THỂ KÝ :

1. — Tác-giả là cụ Môi-se, song tài-liệu của cụ lấy từ đâu? Phải chăng cụ đã sưu-tập các sự ghi-chép của các cổ-thư mà biên-soạn nên? Nếu ta lấy các di-tích để tham-chiếu với sách này mà nghiên-cứu, thì sẽ thấy lý-luận ấy không đủ tin.

2. — Phải chăng cụ Môi-se đã biên-tập các lời khẩu-truyền mà soạn ra? Có nhiều người tưởng là vậy, ấy không phải là tuyệt-đối bất-khả-năng. Tác-giả của sách « Lạc-viên đã mất » từng miêu-tả Gáp-ri-ên thuật lại sự lạ-lùng của cuộc tạo-vật cho cụ A-đam nghe, ấy tuy là sự tưởng-tượng hư-cấu của một áng văn-nghệ, nhưng cụ A-đam hẳn là muốn biết đến, và Đức Chúa Trời cũng tự-nhiên vui lòng cho cụ được biết. Rồi sau đó cụ A-đam truyền cho ông Mê-tu-sê-la, do ông Mê-tu-sê-la truyền cho ông Nô-ê, do ông Nô-ê truyền cho ông Sem, do ông Sem truyền cho ông Áp-ra-ham, do ông Áp-ra-ham truyền cho ông Y-sác, do ông Y-sác truyền cho ông Giô-sép, do ông Giô-sép truyền cho ông Môi-se. Song lẽ, sách Công. 7 : 37-38 đã nói rõ cho chúng ta biết rằng ông Môi-se đã từ giữa Hội-mạc và trên núi Si-na-i nhận-lãnh lời sống và thánh đặng truyền cho dân-sự của Ngài.

3. — Luận về sách này, *Adam Clark* có nói: « Sáng-thể Ký biên-chép sự-tích một cách đơn-giản, rõ-ràng, chân-thật, toàn-bộ đều hòa-hài, niên-đại đích-xác,

thiện, ác không giấu, tư-tưởng chính-xác thuần-khiết, chánh-đại với lòng-dạ nhân-ái, ấy đủ chứng-tỏ rằng đó không phải là do tay của người nào có thể viết được ra cả.

THỂ-TÀI CỦA SÁNG-THỂ KÝ :

Thể-tài của sách này là tản-văn, chứ không phải là thi-thể (lời thơ). Điểm này là quan-trọng lắm, vì văn-tự của thi-thể dễ dính-dáng với thần-thoại và dã-sử như các sách cổ-thư khác vậy. Thể-tài của Sáng-thể Ký đã là thể-tài lịch-sử, thì những điều ghi-chép trong đó là thực-sự, chứ không phải là ngụ-ngôn hoặc thần-thoại.

SỰ CHIA PHẦN SÁCH NÀY :

Sách này có thể chia làm 11 phần. Trừ phần thứ nhất còn thì phần nào cũng bắt đầu bằng mấy chữ « gốc-tích » hoặc « dòng-dõi », như phần thứ nhất là từ 1 : — 2 : 3 ; phần thứ nhì từ 2 : 4 — 4 : 26 ; phần thứ ba từ 5 : 1 — 6 : 8 ; phần thứ tư từ 6 : 9 — 9 : 28 ; phần thứ năm từ 10 : 1 — 11 : 9 ; phần thứ sáu từ 11 : 10-26 ; phần thứ bảy từ 11 : 27 — 25 : 11 ; phần thứ tám từ 25 : 12-18 ; phần thứ chín từ 25 : 19 — 35 : 29 ; phần thứ mười từ 36 : 1-43 ; phần thứ mười một từ 37 : 2 — 50 : 26.

Nhưng vì muốn phân-tích cho dễ, chúng ta dùng chữ « chìa khóa » ban đầu mà chia làm 9 phần như vậy :

a) **Lịch-sử kỳ ban-sơ, chừng hơn hai ngàn năm.**

1. — *Ban đầu của thế-giới vật-chất* 1 : 1-25.

1) Trời đất nguyên-hữu 1 : 1.

2) Chiếu theo Ê-sai 45 : 18 thì tình-trạng 1 : 2 không phải là tình-trạng trời đất của Đức Chúa Trời sáng-tạo lúc ban đầu.

3) Xin chú-ý đến II Phi. 3 : 5, 6.

4) Công-cuộc tạo-vật trong 6 ngày là công-cuộc trùng-đạo.

II. — Ban-đầu của nhân-loại 1: 26 — 2: 25.

1) Loài người là thọ-tạo chớ không phải là tiến-hóa nên.

2) Trái đất vì đã từng bị bỏ hoang trống-không, nên Đức Chúa Trời tạo người tại trên đất để phụ-trách quản-lý nó.

III. — Ban-đầu loài người phạm tội 3: 1-7.

1) Người nữ đã tăng và giảm lời của Đức Chúa Trời.

2) Người nữ đã « thấy », « hái », « ăn », « trao. »

IV. — Ban-đầu sự khải-thị về cứu-ân 3: 8-24.

1) Lần đầu hứa ban một Vị Chúa Cứu-chuộc. Ấy là ban-đầu của các sự khải-thị về mọi Cứu-ân khi sau.

2) Kinh-thánh khi lần thứ hai đề-cập đến Chê-ru-bin thì không còn đề-cập đến gươm, vì đã có huyết rồi. (Xuất. 25: 20).

V. — Ban-đầu đời sống gia-đình nhân-loại 4: 1-15.

1) Gia-đình đệ-nhút.

2) Sự rắc-rối trong gia-đình lần thứ nhất là vì vấn-đề tôn-giáo.

3) Câu 7 kể tội-lỗi như con dã-thú rình tại trước cửa.

VI. — Ban-đầu về văn-hóa bất kính-sợ Đức Chúa Trời 4: 16 — 9: 29.

1) Loài người kiến-trúc một tòa thành thứ nhứt. Người sáng-lập sự sinh-hoạt thành-thị là một tay hung-phạm giết người.

2) Xin chú-ý 4: 23, 26.

VII. — Ban-đầu có quốc-gia trên thế-giới 10:

1) Ấy là phần rất quan-trọng.

2) Ấy là bằng-khoán quản-nghiep của các nước thế-giới.

VIII. — Ban-đầu tiếng nói loài người lộn-xộn 11:

1) Loài người lần thứ nhứt tự mình mưu-toan kết-hiệp mà không cần đến Đức Chúa Trời.

2) Sự mưu-toan kết-hiệp của cả nhân-loại Ba-bên này sẽ tái-diễn khi « Kể địch-đối Đấng Christ » đến. (Khải. 17:).

b) Lịch-sử các tổ-phụ người Hê-bơ-rơ chừng hơn 300 năm.

IX. — Ban-đầu của dân-tộc Hê-bơ-rơ 12: — 50:

1) Phần lớn của phần này là truyện-ký cá-nhân.

2) Phần này chép lịch-sử các tổ-phụ người Hê-bơ-rơ: Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

GIÁO-HUẤN CỦA SÁCH NÀY :

1) Giáo-huấn đặc-biệt trong sách này là: Cứu-ân của Đức Chúa Trời có thể cứu-vãn mọi sự thất-bại của nhân-loại.

2) Người ta buộc phải gặp thất-bại mới nhìn-biết sự yếu-đuối và sự thiếu-hụt của mình, nhiên-hậu mới biết lựa-chọn lấy Đức Chúa Trời.

3) Chúng ta do sách này thấy sự thất-bại của nhân-loại:

a) Thất-bại trong hoàn-cảnh lý-tưởng (trong vườn Ê-đen).

b) Thất-bại dưới sự chế-ngự của lương-tâm, từ lúc sa-ngã (trụy-lạc) đến lúc Hồng-thủy (lụt-ngập).

c) Thất-bại dưới sự cai-trị trong gia-đình, (từ Nô-ê đến Giô-sép). Xin chú-ý sách này bắt đầu bằng Đức Chúa Trời và kết-thúc bằng quan-tài.

4) Song-le sự thất-bại của loài người đã có ân-diễn và cộng-tác của Đức Chúa Trời cứu-vãn. « Nơi nào tội-lỗi đã thêm lên, thì ân-diễn lại càng dư-dật muôn phần hơn » (La-mã 5: 20).

PHONG-TRÀO Y.M.C.A. Ở MỸ

NHƯ chúng ta đã biết, phong-trào được mệnh-danh là Hội Cơ-đốc Thanh-niên, thường gọi tắt Y.M.C.A. theo cái tên tiếng Anh *Young Men's Christian Association* đã phổ-biến trên thế-giới, là một phong-trào rộng lớn, tính đến nay đã được tổ-chức tại trên 80 nước ở khắp năm châu và ở cả hai khối Đông và Tây.

Hội Cơ-đốc Thanh-niên, tuy cái tên có vẻ như là một đoàn-thể tôn-giáo nhưng thực-chất là một tổ-chức có tính-cách thuần-túy xã-hội và văn-hóa. Hội-viên của Hội là những thanh-niên ưu-tú ở khắp mọi thành-phần xã-hội, không phân-biệt tín-ngưỡng hay chính-kiến. Tuy-nhiên, trong các Ủy-ban Lãnh-đạo phần lớn những nhiệm-vụ quan-trọng được phó-thác vào tay các Cơ-đốc-nhân có đạo-đức, khả-năng và uy-tín.

Sau đây chúng tôi xin giới-thiệu sơ-lược Hội Y.M.C.A. ở Mỹ, là một trong những nước mà tại đó phong-trào này bành-trướng mạnh-mẽ nhất.

Cũng như với phong-trào Hướng-đạo, nước Mỹ đã nhập-cảng tổ-chức Y.M.C.A. từ nước Anh sang. Một đại-úy hải-quân hồi-hưu đã đọc một bản phúc-trình về Hội Cơ-đốc Thanh-niên đầu-tiên thành-lập tại Luân-đôn, chú-trọng đặc-biệt về thể-dục và sức-khỏe. Sau đó ông triệu-tập một nhóm thanh-niên, lập ra Hội Cơ-đốc Thanh-niên Mỹ tại *Boston*. Sáng-kiến của ông được hưởng-ứng mạnh-mẽ, và chỉ trong 7 năm phong-trào đã lan tràn khắp lục-địa Hoa-kỳ.

Trải qua hàng mấy chục năm hoạt-động, ngày nay phong-trào Y.M.C.A. ở Mỹ đã có cơ-sở đồ-sộ, nhưng thật ra hoạt-động của phong-trào không nhất-thiết tùy-thuộc vào sự rộng lớn của các tòa nhà. Có nơi, trụ-sở của phong-trào chỉ là một phòng nhỏ dùng làm văn-phòng và nơi họp, tùy phương-tiện sẵn có trước mắt. Nơi

họp có thể đặt tại nhà thờ, trường học hay nhà tư-nhân.

Các Hội Y.M.C.A. địa-phương đều tự-túc và do người tại chỗ đài-thọ. Ngày nay tại Mỹ có 2.000 chi-nhánh gồm 3.800.000 hội-viên, một ban nhân-viên chuyên-nghiep 4.000 người và 370.000 người lãnh-đạo tình-nguyên. Trước kia người ta biết phong-trào phần lớn là qua các hoạt-động thể-thao thể-dục (chính phong-trào đã bày ra hai môn bóng rổ và bóng chuyền, đã đi tiên-phong trong lối bơi lội hiện-đại và cứu người chết đuối). Ngày nay các hoạt-động giáo-dục của phong-trào đã tiến vượt lên ngang hàng với các hoạt-động thể-thao thể-dục.

Phong-trào Y.M.C.A. ở Mỹ quản-trị 26 trường trung-học và đại-học, trong số đó có 9 trường được quyền cấp văn-bằng đại-học, với tổng-số sinh-viên và học-sinh là 25.000 người; ngoài ra còn có 150.000 thanh-niên khác theo học các lớp tối của phong-trào. Lần đầu-tiên cách đây 25 năm, phong-trào đã phát-động chương-trình huấn-luyện công-dân, ngày nay được áp-dụng trong 36 tiểu-bang của Hiệp-chúng-quốc. Sinh-viên và học-sinh nghiên-cứu các vấn-đề hành-chánh, tranh-luận chính-trị, và có khi đã ảnh-hưởng đến cả việc lập-pháp.

Nhưng sức mạnh của phong-trào Y.M.C.A. nằm ở trong mấy nguyên-tắc chính dưới đây: trước hết, phong-trào nêu bật lên hiệu-quả của sự lãnh-đạo sáng-suốt; sau là nghị-lực thay cho cường-quyền, can-trường thay cho hiệu-chiến, thuyết-phục thay cho xung-đột, và hòa-bình thay cho gươm giáo.

Trong phạm-vi đại-học, Hội Cơ-đốc Thanh-niên tại Mỹ tổ-chức hằng năm 225 cuộc hội-nghị liên-trường, hội-nghị địa-phương và đại-hội cùng những buổi họp nhỏ hơn. Sinh-viên đại-học trong tổ-chức Y.M.C.A. ngày nay đã dự phần vào niềm

vui và nỗi khổ của người khác, can-dảm đứng lên bênh-vực lẽ phải, sẵn-sàng hy-sinh và khao-khát hành-động trong kỷ-luật.

Hoạt-động của hội-viên Y.M.C.A. tại 475 trường đại-học lớn nhỏ chứng tỏ rằng họ thiết-tha quan-tâm đến vận-mệnh của thế-giới ngày nay. Họ sẵn-sàng hành-động, và đã từng hành-động trong tinh-thần trách-nhiệm, để bênh-vực những gì họ tin-tưởng. Tại Đại-hội sinh-viên Toàn-quốc, trong khuôn-khổ Đại-hội Y.M.C.A. Toàn-quốc họp tại *Denver* hồi tháng 5-1961, một hội-viên phúc-trình về kết-quả của phong-trào bắt bạo-động ủng-hộ sự bình-đẳng giữa mọi chủng-tộc tại Hiệp-chúng-quốc đã nói: « Tiếng gọi của sinh-viên toàn-quốc đã được nghe, chẳng những trong những cuộc biểu-tình thông-cảm, mà cả tại những địa-phương của họ, ở bất-cứ nơi nào còn có bắt-công, bắt bình-đẳng và nhân-phẩm bị giày-xéo... Trong Hội Y.M.C.A. chúng ta may-mắn là được hoạt-động trong truyền-thống bình-đẳng giữa mọi dân-tộc... Mỗi hội-viên chúng ta hoạt-động với sự ủng-hộ của một phong-trào mà phạm-vi hoạt-động còn vượt xa hơn mọi vấn-đề chủng-tộc trong thời-đại chúng ta.. »

Việc quán ăn của Hội Y.M.C.A. mở cửa tiếp-đãi người da đen tại *Atlanta, Georgia* (nơi mà hơn 3 K. tức tổ-chức *Ku Klux Klan* cực-kỳ phản-động, lấy làm thủ-đô « vương-quốc vô-hình » của chúng nó cách đây không lâu), trong tháng 12 năm 1960, là cử-chỉ đầu-tiên tại đó để chấm dứt lệ phân-biệt chủng-tộc trong những nơi ăn-uống công-cộng. Hội Y.M.C.A. tại *Indianapolis, Indiana*, báo-cáo rằng Hội đã chấm dứt tệ kỳ-thị chủng-tộc trong tất cả mọi tiện-nghỉ dành cho hội-viên. Tại *Buffalo, New York*, Hội Y.M.C.A. đã mời một người da đen vào làm ủy-viên giám-đốc. Các hội-viên Y.M.C.A. lãnh-đạo sinh-viên đã tham-gia phong-trào tranh-đấu bắt bạo-động để chấm dứt nạn kỳ-thị chủng-tộc, phân-biệt màu da.

Hội Y.M.C.A. ở Mỹ cũng chủ-trương tăng-cường tình hữu-nghị giữa các dân-tộc và xúc-tiến sự hiểu biết lẫn nhau giữa thanh-niên các nước có chế-độ chính-trị và

xã-hội khác nhau. Một chương-trình do Hội Y.M.C.A. Hoa-kỳ bảo-trợ đã gửi một phái-đoàn 25 sinh-viên Mỹ sang thăm Liên-xô trong mùa Hè 1960. Mùa xuân năm sau, 16 sinh-viên Liên-xô đã sang viếng 4 Hội Y.M.C.A. sinh-viên tại Hoa-kỳ.

Các chương-trình huấn-luyện về nghệ-thuật lãnh-đạo hiến cho hội-viên cơ-hội học-hỏi trong khi làm việc. Những chương-trình đó gồm có một khóa hội-nghị chuyên-đề về huấn-luyện công-dân, trong đó sinh-viên được làm việc tại các văn-phòng Chính-phủ Liên-bang vào ban ngày và tối lại dự các lớp hội-thảo, cùng một chương-trình trong đó sinh-viên được làm việc tại một dưỡng-trí-viện, vừa săn-sóc bệnh-nhân vừa tìm học về bệnh thần-kinh.

Bên cạnh Hội Cơ-đốc Thanh-niên Y.M.C.A. lại có Hội Cơ-đốc Thanh-nữ Y.W.C.A. (*Young Women's Christian Association*), thu hút được trên 2.000.000 phụ-nữ trẻ tuổi, có công-tác bằng cách này hay cách khác với chương-trình nhiều khía cạnh của họ.

Ngoài ra, còn có Hội *Y-Teen*, dành cho các hội-viên nữ thiếu-niên từ 12 đến 17 tuổi. Nhờ tổ-chức Y.W.C.A., họ học được những điều khéo-léo mới lạ, được tham-dự các chương-trình giải-trí lành-mạnh và làm quen với nhiều người.

Trên đây, chúng ta đã tìm hiểu qua những nét lớn của phong-trào Y.M.C.A. tại Mỹ. Ở Việt-nam ta, một Ủy-ban Vận-động thành-lập Hội Y.M.C.A. Việt-nam đã ra đời tại Sài-gòn. Ủy-ban đã mở một phòng đọc sách và tổ-chức mấy lớp dạy Anh-văn miễn-phí vào buổi tối trải qua mấy năm nay. Chúng ta hy-vọng Chúa sẽ sớm can-thiệp để Hội Y.M.C.A. Việt-nam được chính-thức thành-lập thật nhanh-chóng, và Chúa sẽ dự-bị nhiều người có tâm-huyết và khả-năng để giúp Hội đẩy mạnh phong-trào tốt-đẹp này tại nước ta, góp phần tích-cực phát-triển nhiều công cuộc hữu-ích cho lứa tuổi thanh-niên, cho xã-hội và cho Nước Chúa.

NGUYỄN-CHÂU-ÂN

(Viết theo tài-liệu của tạp-chí Việt-Mỹ số 1, 1963)



Bà PANDITA RAMABAI

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

***** Lời làm chứng của *****

bà **PANDITA RAMABAI**

VỊ NỮ ANH-HÙNG CỦA HỘI-THÁNH ẤN-ĐỘ

1856 — 1922

(Tiếp theo T.K.B. tục-bản số 130)

LÒNG tôi thờ-thói, vì thỏa-mãn trong đạo Đấng Christ, tôi cũng đọc nhiều sách giải-nghĩa Kinh-thánh khác, và cuối năm 1883 tôi chịu lễ báp-têm nơi Anh-quốc Giáo-hội. Lúc ấy tôi sống chung với một nữ nhân-viên tại Wantage. Tôi hết sức vui-mừng vì đã tìm được một tôn-giáo mới, mà tôi cho là tốt nhất, tốt hơn tất cả các tôn-giáo khác mà tôi được biết trước kia. Tôi thừa hiểu rằng các bạn-hữu tôi và người đồng-hương của tôi sẽ chỉ-trích tôi, chế-nhạo tôi, nhưng tôi không hối-hận vì đã đi trên con đường mới này. Tôi khát-khao những điều tốt hơn điều đã có trong đạo *Hindu* của tôi. Tôi đã tìm được điều ấy trong Kinh-thánh và được thỏa lòng.

Sau khi chịu lễ Báp-têm, tôi kê-cứu thêm về lễ-đạo của Đấng Christ trong các sách giải nghĩa. Tôi lăm-lẫn luôn vì các sự dạy-dỗ khác nhau về lễ-đạo của các nhánh Tin-lành.

Sau khi chịu lễ Báp-têm, tôi đã lưu lại Anh-quốc và Mỹ-quốc trong 5 năm để học về Thần-đạo và quan-sát các tổ-chức xã-hội, ngoài ra tôi cũng gặp đủ các hạng

người thuộc các Hội khác, có trên 10 Hội như: *Baptist, Methodist, Presbyterian, Friends, Unitarian, Universalist, Roman Catholic, Jews*, tôi cũng biết qua về hội *Mormons, Christian Scientists*, và *Spiritualists* v.v...

Không ai biết được sự cảm-xúc trong lòng tôi lúc đó, vì tôi đã thấy rõ các sự dạy-dỗ và các lễ-đạo khác nhau, phức-tạp như tháp *Ba-bên* của mỗi nhánh, nếu đem so-sánh thì không khác gì sự thờ-lạy tà-thần của các tôn-giáo trong xứ tôi. Vì tôi rất quen-thuộc cách thờ-lạy như thế nên tôi tưởng rằng bất quá là họ chỉ thay-đổi bộ áo bên ngoài cho nó hợp với không-khí Tây-phương vậy thôi.

Trải qua 8 năm kể từ ngày tôi chịu lễ Báp-têm, tôi chỉ thỏa lòng trong đạo-lý Đấng Christ, vì là rất tốt đối với tôi, song tôi chưa gặp chính Đấng Christ là sự sống của đạo ấy và là « sự sáng đã đến thế-gian soi-sáng mọi người. »

Không một ai biết được rằng tôi chưa tìm được Đấng Christ, dầu rằng tôi đã học biết về Ngài từ lúc ban đầu. Trí óc tôi lúc ấy quá lờ-mờ về sự dạy-dỗ của Kinh-

thánh. Quyển Kinh-thánh vẫn mở ra trước mặt tôi, nhưng tôi chỉ để nhiều thì-giờ mà nghiên-cứu về các sách giải-nghĩa Kinh-thánh thôi. Thật là sai-lầm! Từ đó tôi không hiểu biết nhiều về sự dạy-dỗ quan-hệ trong các lễ-đạo. Sau khi tôi trở về nước tôi thôi không đọc các sách giải nghĩa Kinh-thánh nữa mà chỉ đọc Kinh-thánh cách rất cẩn-thận.

Tôi đọc Kinh-thánh luôn như vậy trong 2 năm mà vẫn không thỏa lòng trong địa-vị thuộc-linh của tôi. Ngày kia tôi đến *Bombay Guardian Mission Press* có chút việc. Tôi được xem quyển sách tựa đề là: « Từ sự chết qua sự sống. » Tác-giả là ông *Haslam*. Ông đã tỏ ra sự từng-trải của ông trong sách này rất thích-thú. Ông này là một Mục-sư của Anh-quốc Giáo-hội. Ngày kia ông đang trò chuyện với một nữ tín-đồ trong Hội-thánh của ông, bà ấy nói với ông rằng: « Ông ơi! ông như là một người đang xây-cắt cái nóc nhà mà chưa xây nền-tảng cho nhà ấy. » Nghĩa là bà ngụ-ý nói rằng dầu ông là Mục-sư song ông vẫn chưa được tái-sanh. Bởi lời bà ấy thốt ra làm cho ông bị khích-động và tự cảm biết địa-vị nguy-hiểm của mình, nên ông hạ mình ăn-năn nhận Chúa và được tái-sanh, sau ông hầu việc Chúa rất kết-quả.

Tôi đọc hết các từng-trải của ông trong sách ấy cùng tự cảm biết địa-vị tôi đang đứng và tôi cần phải làm gì. Tôi mở Kinh-thánh ra đọc và suy-gẫm các sứ-điệp mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi. Có nhiều điều tôi không thể hiểu được bằng trí-thức, chỉ một điểm mà tôi đã biết trong lúc này đây ấy là tôi cần Đấng Christ

chớ không phải chỉ vui trong đạo của Ngài mà thôi đâu. Cũng có vài ý-kiến ấn mạnh vào trí tôi, tôi tự-nghĩ cần phải ăn-năn tội và quyết-định cho được tha-thứ khỏi mọi tội-lỗi để sống một đời mới, vì tôi đã tưởng rằng; khi tôi chịu lễ Báp-têm trong danh Đấng Christ thì tội tôi thật được rửa sạch cũng giống như trong Ấn-độ-giáo mà hằng ngày chúng tôi tắm trong các sông thánh. Đó là những ý-nghĩ không hay nảy ra trong trí tôi nhưng nào ai biết được.

(Còn tiếp)

Tiếng nói của Thanh-niên...

(Tiếp theo trang 33)

gương Cứu-Chúa thực-hành chương-trình giáo-dục của Ngài (Ma. 28 : 19, 20).

Trong thời-kỳ Phục-hưng và cả trong thời-đại cận-kim thì kia các Giáo-dục-gia Tin-lành đã nỗ-lực thực-hành một vài chương-trình Cơ-đốc Giáo-dục thật rất ích-lợi. Chắc các bạn còn nhớ Pierre Valdo, Erasmus, Luther, Count Zinzendorf, John Wesley, Robert Raikes. v.v... Như vậy tôi tin chắc rằng các Bạn không nên để cho một điều gì hay duyên cớ nào làm cho các Bạn phải bỏ-thờ, xao-lãng ngành Cơ-đốc Giáo-dục. Nhưng lòng mong-mỏi và lời cầu-nguyện của tôi là hoặc các Bạn sẽ đi Truyền-giáo hoặc hầu việc Chúa trong Hội-thánh nhà bằng bất cứ cách nào thì luôn luôn quan-tâm đến Cơ-đốc Giáo-dục vì Chúa có phán rằng: « Khá ân-cần dạy-dỗ điều đó cho con-cái người, và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi chỗi dậy » (Phục. 6 : 7).

Mục-sư Phạm-xuân-Tín.

BẠN là vị thẩm-phán. Chính bạn có quyền quyết-định. Sự quyết-định của bạn quan-hệ vô-cùng.

Xin bạn đừng quyết-định cách vội-vàng. Hãy kiểm-nghiệm tất cả

Thượng-đế Toàn-năng. Đức Chúa Trời có chứng-nhận thần-tính của Christ chăng?

Đang lúc Đấng Christ chịu báp-têm, Đức Thánh-Linh lấy hình chim bồ-câu đậu trên mình Ngài và từ trời có tiếng của Đức Chúa

AI ĐÃ CHẾT TRÊN

bằng-chứng cách cần-thận. Cũng đừng nên có định-kiến trước đối với vụ án này.

Câu hỏi cần phải trả lời trong phiên tòa hôm nay chỉ đơn-sơ có mấy chữ: «Ai đã chịu chết trên đồi Gò-gô-tha?» Cố-nhiên đó là Jêsus Na-xa-rét; điều đó không còn nghi-ngờ chi nữa. Ngài có một thân-thể. Ngài đã đến Thập-tự-giá và chết. Tất cả những sự-kiện ấy chứng-minh nhơn-tánh của Ngài. Nhưng Jêsus-Christ còn là gì hơn là một con người chăng? Có phải, như một số người nói, Ngài là Con của Đức Chúa Trời chăng? Hoặc Jêsus-Christ chỉ là một người tuấn-đạo hay Ngài là Con của Đức Chúa Trời dâng mình làm sinh-tế, đó là nguyên-nhân tạo nên tất cả sự khác-biệt trong thế-gian này.

Chúng ta hãy mời đến những chứng-nhân.

Chứng-nhân quan-trọng hơn hết của sự-kiện này là chính Đấng



Trời phán xuống rằng: «Này là Con yêu-dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đường.»

Thử hỏi có ai khác trong giòng-giống loài người đã được những lời phán dường ấy về mình? Đức Chúa Trời đã gọi Áp-ra-ham là bạn mình, gọi Đa-vít là người ăn-ở đẹp lòng Ngài; nhưng khi Đấng Christ bắt đầu hành chức-vụ, thì Đức Chúa Trời đã gọi Ngài là «Con yêu-dấu của Ta.»

Trong ba năm liền theo đó, Đức Chúa Jêsus đã bước đi giữa loài người, tiếp-xúc với giới tội-lỗi. Ngài đã kết-bạn với tội-nhân, với những bọn thâu-thuế và phường điếm-đĩ. Những phần-tử rác-rến cặn-bã của loài người vẫn thường chung vai sát cánh với Ngài.

Ấy thế mà cuối-cùng chức-vụ của Ngài, khi Chúa Jêsus đứng trên đỉnh núi Hóa-hình, thì ánh chân-quang đời đời đã chiếu-diệu qua tấm màn xác-thịt, và sự vinh-hiến của Ngài đã được các sứ-đồ Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng mục-kích. Một lần nữa từ trời cao Đức Chúa Trời tái-xác: « Đây là Con yêu-dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đường. »

Lời chứng của Đấng Thượng-đế toàn-năng vẫn không hề thay-đổi.

Bây giờ chúng ta hãy mời chính Đức Chúa Jêsus tự-chứng về Ngài. Ngài đã xưng mình là ai?

Trong Giăng 8 : 58 Chúa tuyên-bố rằng: « Trước khi có Áp-ra-ham đã có Ta » (động-từ « đã » ấy trong nguyên-văn dùng vào thì hiện-tại, có nghĩa là Ngài hằng-hữu, cùng một ý-nghĩa với chữ Giê-hô-va). Trong Giăng 10 : 30 Chúa lại phán: « Ta với Cha là một. » Cả hai lần người Do-thái tìm ném đá Ngài đều chỉ vì Ngài tự xưng mình đồng-đẳng với Đức Chúa Trời.

Đối với các môn-đồ mình, Chúa Jêsus đã phán rằng: « Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha » (Giăng 14 : 9). Khi bị xử trước Tòa Công-luận, Ngài đã đóng ấn

cho số-phận của mình bằng câu trả lời quả-quyết khi Cai-phe hỏi: « Ấy chính người là Christ, Con Đức Chúa Trời đáng ngợi-khen phải không? » Đức Chúa Jêsus phán rằng: « Ta chính phải đó; các người sẽ thấy Con Người ngồi bên hữu quyền-phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám mây trời mà đến » (Mác 14 : 61-62).

Thế thử hỏi còn có những chứng-nhân siêu-việt nào khác chăng?

Có chứ. Có các thiên-sứ trên trời. Thiên-sứ Trưỡng Gáp-ri-ên đã báo tin cùng nữ-trình Ma-ri rằng: « Con trai ấy sẽ nên tôn-trọng, được xưng là Con của Đấng Rất cao, và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ-phụ Ngài... Cho nên Con Thánh sanh ra phải xưng là Con Đức Chúa Trời » (Lu. 1 : 32, 35).

Từ trong linh-giới cũng còn có những chứng-nhân bất-đắc-dĩ. Đó là các quỷ dữ mà đã từng ám người ở xứ Ga-đa-ra. Chúng đã phải la lên cùng Chúa Jêsus rằng: « Lạy Con Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài có can-hệ gì chẳng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng tôi trước kỳ chẳng? » (Ma. 8 : 29). « Khi tà-ma thấy Ngài, bèn sắp mình xuống nơi chơn Ngài, mà kêu lên rằng: « Thầy là Con Đức Chúa Trời! » (Mác 3 : 11).

Còn những người quen-thuộc Đức Chúa Jêsus hơn hết thì sao? Họ đã nói gì?

Một ngày kia, khi Phi-e-rơ thấy Đức Chúa Jê-sus hóa bánh nuôi 5000 người ăn và Ngài bước đi trên mặt biển thì ông đã la lên rằng: « Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời hằng sống. ! »

Đấng Christ có thể phủ-nhận lời xưng ấy, nhưng Ngài có phủ-nhận chẳng? Không bao giờ! Trái lại, Ngài đã đáp rằng: « Hỡi Si-môn, con Giô-na, người có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha ta ở trên trời vậy » (Ma 16: 17).

NHỮNG CHỨNG-NHÂN NƠI THẬP-TỰ - GIÁ

Bây giờ chúng ta hãy đến nơi Thập-tự-giá. Chúng ta hãy nhìn lên Chúa Jê-sus đang lúc Ngài treo thân giữa hai tên trộm-cướp ché-giêu Ngài. Rồi có sự thay-đổi trong lòng của một trong hai tên cướp kia. Nó đã quay qua quở-trách đồng-bọn của mình đã dám ché-giêu Chúa mà rằng: « Hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người này không hề làm một điều gì ác. Đoạn lại nói rằng: « Hỡi Jê-sus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi! » (Lu 23: 41-42).

Dầu sao đó chỉ là một tên cướp. Nhưng lời chứng của anh ta cần phải được xác-minh. Chúng ta hãy mời vị sĩ-quan phụ-trách nhóm lính La-mã kia. Đó là vị bá-phu-trưởng (tức viên sĩ-quan La-mã chỉ-huy một trăm lính dưới quyền mình).

Ông đã thấy đầu đuôi mọi sự. Chính ông được chứng-kiến tất cả những biến-động lạ-lùng đã xảy ra tại Gò-gò-tha. Ông thấy trời đứng bóng bỗng tối mịt như đêm khuya. Ông thấy cơn động đất kinh-khủng. Ông biết về nghĩa-địa bị tàn-phá. Và hẳn ông phải nhận-biết Đấng đã chịu chết trên Thập-tự-giá là ai.

Vị bá-phu-trưởng ấy chứng-nhận rằng: « Quả thật, người này là Con Đức Chúa Trời. »

Nhưng chắc cũng còn có người huyền-hoặc, nghi-ngờ. Vâng, người đó là Thô-ma. Ông muốn có bằng-chứng tỏ ra Jê-sus-Christ là Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã từ kẻ chết sống lại. Ông muốn có những bằng-cớ cụ-thể để ông có thể rờ-mó bằng chính những ngón tay của mình.

Và Thô-ma đã nói gì?

Khi Đức Chúa Jê-sus hiện ra trước mặt ông, Thô-ma chỉ có thể nói được mấy lời: « Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi! » (Giăng 20: 28).

Và đây là một chứng-nhân khác. Đó là Ê-tiên, người đầu-tiên đã chịu cái chết của một nhà tuận-đạo. Trong giờ phút cuối-cùng của đời mình trên đất, ông đã kêu lên rằng: « Kia, ta thấy các tầng trời mở ra, và Con Người đứng bên hữu Đức Chúa Trời » (Công. 7: 56).

Khi những hòn đá vùn-vụt ném vào người của Ê-tiên thì bên cạnh đấy có một chàng trẻ tuổi tên là

Sau-lo. Người này đã phải nói những gì về Chúa Jêsus? Đấng đã bao nhiêu năm, Sau-lo đã bắt-bớ những ai dám tin rằng Jêsus là Con Đức Chúa Trời. Thế rồi, trên con đường tiến lên Đa-mách để thi-hành một cuộc bắt-bớ mới, một ánh sáng từ trời bắt chiếu trên Sau-lo. Người chứng-nhận rằng đó là Jêsus đã hiện ra cùng mình. Tức thì cuộc đời của Sau-lo được biến-đổi. Khi lên đến Đa-mách, ông đã tuyên-bố rằng: « Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời » (Công. 9 : 20).

Và về sau, khi viết thư cho người Phi-líp, Phao-lô tức Sau-lo đã nói rằng: « Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quì xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jêsus-Christ là Chúa, mà tôn-vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha » (Phi-líp 2 : 9-11).

Nhưng vẫn còn có thêm một chứng-nhân nữa.

Tôi tự nói cho tôi, cũng như bạn phải nói cho chính bạn. Đức Chúa Jêsus này đã đến cùng tôi bằng những lời mà chỉ có thể hoặc do Đức Chúa Trời phán hay do một người điên-cuồng thốt ra. Ngài đã phán với tấm lòng mệt-mỏi của tôi rằng: « Hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho ngươi được yên-nghỉ. »

Tôi tự nhủ: « Phải chăng đây có thể là một người lừa-dối ta? Nếu thế thì Christ này đang tìm cách gài bẫy ta và chiếm lấy những

điều ta có. » Nhưng thật tôi dưng-dặt thay! vì tôi chẳng có gì hết.

Tôi lại tự hỏi: « Có thể đây là một người điên-cuồng chăng? Chỉ có người điên-cuồng mới tự-xưng mình có thể đem sự bình-an lại cho tâm-hồn của kẻ khác. » Nhưng tôi quay lại nhìn Chúa Jêsus, và thấy Ngài nhìn tôi — ôi, cái nhìn khả-ái làm sao — nhờ đó tôi biết rằng Chúa Jêsus không phải là người lừa-dối mà cũng không phải là kẻ điên-cuồng.

Đang khi Chúa giang tay ra và phán cùng tôi rằng: « Hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho ngươi được yên-nghỉ, » tôi bèn đến cùng Ngài. Và giờ đây tôi có thể xác-chứng rằng Ngài có thể ban sự bình-an, một sự bình-an vượt quá mọi sự hiểu-biết. Và giờ đây tôi có thể thêm tên của tôi vào danh-sách tất cả những chứng-nhân khác.

Tất cả chứng-nhân đều hoàn-toàn đồng-ý.

Bằng-chứng đang ở trước mắt bạn. Và sự lựa-chọn thuộc về bạn.

Chính bạn là vị thẩm-phán. Như hàng vạn người khác trải qua mấy chục thế-kỷ nay đã kiểm-nghiệm những bằng-chứng ấy thế nào thì hôm nay bạn cũng phải kiểm-nghiệm thế ấy. Nhưng có điều lạ-lùng trong vụ án này, ấy là sự quyết-định này không định-đoạt số-phận của bị cáo mà lại định-đoạt số-phận của người thẩm-phán.

Chính bạn ngày nay là thẩm-phán.

Thử hỏi phán-quyết của bạn thế nào?

M.S. Tấn-sĩ Donald Grey Barnhouse
(Thiên-Dân trích-dịch báo Anh-ngữ « Đời Đời »)

Về Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca, Phao-lô đã làm chứng rằng Hội-thánh ấy gặp rất nhiều nguy-hiểm gian-lao, nhất là trong buổi đầu-tiên khi mọi người mới vừa tiếp-nhận Chúa. Phao-lô trực-tiếp khen-ngợi họ rằng: « Anh em đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa lấy sự vui-vẻ của Đức Thánh-Linh mà tiếp-nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn-khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thầy tín-đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai... Đức-tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi » (I Tê. 1 : 6-8). Thật họ khác nào những chiếc thuyền nan bồng-bềnh trên biển cả trước những trận cuồng-phong. Tuy-nhiên họ đã vững-vàng lướt qua tất cả thử-thách.

Thưa quý vị và các bạn, ngày nay, cá-nhân ta, gia-đình ta và Hội-thánh ta thế nào, yếu mà mạnh chăng? Chúng ta

sẽ như Ê-li và Phi-e-rơ? Gia-đình ta sẽ như gia-đình Giô-sép và Cọt-nây? Hội-thánh ta giống Hội-thánh Giê-ru-sa-lem và Tê-sa-lô-ni-ca? Có lẽ có người nói, những trường-hợp nêu trên là trường-hợp đặc-biệt. — Vâng, nhưng không phải chỉ là đặc-biệt cho cá-nhân, gia-đình và Hội-thánh Đức Chúa Trời ngày xưa. Xưa và nay tuy thời-gian có khác nhưng không khác về ân-điển Đức Chúa Trời. Chúa đã phán với Phao-lô mà cũng phán với chúng ta: Ân-điển Ta đủ cho người rồi vì sức mạnh của Ta nên trọn-vẹn trong sự yếu-đuối. » Đã vậy thì ta nên đồng-thanh với Phao-lô khi ta đồng cảnh-ngộ với ông: Tôi vì Đấng Christ mà đành chịu trong sự yếu-đuối, nuốc-nha, túng-ngặt, bắt-bớ, khốn-khó, vì khi tôi yếu-đuối ấy là lúc tôi mạnh-mẽ.

PHÊ-BÌNH (Tiếp theo trang 31)

Phụ! con cảm-tạ Ngài, vì Ngài biết con đương cần phải hạ mình như thế. »

Chúng ta cũng cần phải có một thứ nếp sống cầu-nguyện đặc-thắng như thế, chẳng những là sốt-sắng trong một thời-gian mà thôi, nhưng là kinh-thường tập-quán cầu-nguyện như vậy trong sự giao-thông với Đức Chúa Trời.

Năng-lực và bí-quyết của ông Hai-đy là bất-cứ gặp điều gì cũng cảm-tạ Đức Chúa Trời.

« Phàm việc gì hãy cảm-tạ, vì ý-chỉ của Đức Chúa Trời trong Christ-Jê-sus đối với anh em là như vậy. » Ấy là mệnh-lệnh của Đức Chúa Trời đối với những

kẻ đầy-dẫy Thánh-Linh. Song theo chỗ tôi biết thì chưa thấy ai đã giữ mệnh-lệnh này như ông Hai-đy. Vì ấy là cái nguồn vui-vẻ của ông, do đó cũng trở nên sức mạnh cho ông.

Ông Hai-đy đã lần lần hiểu biết rằng: nếu như chúng ta muốn biết tại sao phải cảm-tạ Đức Chúa Trời khi có sự thử-rèn đến cùng chúng ta, thì chúng ta sẽ mau biết tại sao Đức Chúa Trời cho phép thử-rèn đến cùng chúng ta. Khi lòng của chúng ta thường tưởng đến những sự hoạn-nạn và hắc-ám, thì chúng ta càng cần phải tán-mỹ.

Trong mọi sự ấy chúng ta nhờ Đấng thương-yêu chúng ta mà đặc-thắng có thừa! (La-mã 8 : 28, 32).

ĐỔI ĐỊA-CHỈ

Để tránh sự trở-nại, thất-lạc và tiện
cho việc nhận-linh thư-tử, từ nay về sau
xin quí-vị và các bạn thân-mến vui lòng
ghi lại địa-chỉ chắc-chắn như sau:

Truyền-đạo NGUYỄN-LẬP-MÀ
c/g Hội-thánh Tin-lành
(Vĩnh-bình) TRẦN-ÔN

Nghị-định của Bộ Thông-tin số 125-V.P.N.T.T.
Ngày mùng 3 tháng Hai năm 1951

